

Số: 445 /QĐ-UBND

Bến Giăng, ngày 15 tháng 5 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Phương án ứng phó với thiên tai theo
cấp độ rủi ro trên địa bàn xã Bến Giăng năm 2026**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ BẾN GIĂNG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;

Căn cứ Luật Phòng, chống thiên tai ngày 19/6/2013; Luật sửa đổi một số điều của Luật Phòng, chống thiên tai và đề điều ngày 17/6/2020;

Căn cứ Nghị định 66/2021/NĐ-CP ngày 06/7/2021 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Phòng, chống thiên tai và luật sửa đổi, bổ sung một số điều của luật phòng, chống thiên tai và luật đề điều;

Căn cứ Nghị định số 200/2025/NĐ-CP ngày 09/7/2025 của Chính phủ về Quy định chi tiết một số điều của Luật Phòng thủ dân sự;

Căn cứ Thông tư số 02/2022/TT-BNNPTNT ngày 07/6/2022 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn hướng dẫn xây dựng kế hoạch phòng, chống thiên tai các cấp ở địa phương;

Căn cứ Công văn số 22/PTDS ngày 30/3/2026 của Ban Chỉ huy Phòng thủ dân sự thành phố Đà Nẵng về việc đơn đốc rà soát, xây dựng và phê duyệt Phương án ứng phó với thiên tai theo cấp độ rủi ro năm 2026;

Xét theo đề nghị của Phòng Kinh tế tại Tờ trình số 70 /TTr-PKT ngày 11 tháng 5 năm 2026.

QUYẾT ĐỊNH:

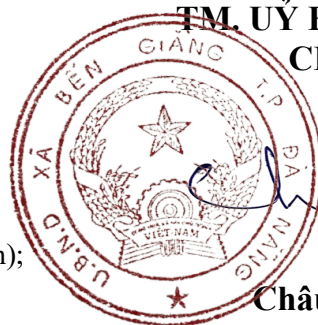
Điều 1. Ban hành phương án ứng phó với thiên tai theo các cấp độ rủi ro trên địa bàn xã Bến Giăng năm 2026 (Có Phương án chi tiết kèm theo).

Điều 2. Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Văn phòng HĐND&UBND, Ban Chỉ huy Phòng thủ dân sự xã, thành viên Ban Chỉ huy Phòng thủ dân sự xã, Trưởng các ban, ngành, cơ quan, đơn vị có liên quan, Trưởng các thôn trên địa bàn xã chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận: 

- Như điều 3;
- UBND thành phố Đà Nẵng (b/c);
- Sở Nông nghiệp và Môi trường (b/c);
- BCH PTDS thành phố (b/c);
- TT ĐU, HĐND, UBND, UBMTTQVN xã;
- Các đơn vị trường học, trạm y tế (t/h);
- BND thôn, các hộ gia đình trên địa bàn xã (t/h);
- Lưu VT, UBND;



**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**


Châu Ngọc Vĩnh



**ỦY BAN NHÂN DÂN
XÃ BẾN GIẢNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

PHƯƠNG ÁN

Ứng phó với thiên tai theo cấp độ rủi ro trên địa bàn xã Bến Giằng năm 2026
(Kèm theo Quyết định số 445 /QĐ-UBND, ngày 15 tháng 5 năm 2026 của Ủy ban nhân dân xã Bến Giằng)

PHẦN I

CƠ SỞ PHÁP LÝ, MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU CỦA PHƯƠNG ÁN

I. CƠ SỞ PHÁP LÝ

- Căn cứ Luật Phòng, chống thiên tai ngày 19/6/2013; Luật sửa đổi một số điều của Luật Phòng, chống thiên tai và đề điều ngày 17/6/2020.
- Luật Phòng thủ dân sự ngày 20 tháng 6 năm 2023.
- Nghị định số 66/NĐ-CP ngày 06 tháng 7 năm 2021 của Chính phủ về việc Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Phòng, chống thiên tai và Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Phòng chống thiên tai và Luật đề điều.
- Quyết định số 18/2021/QĐ-TTg ngày 22 tháng 4 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ Quy định về dự báo, cảnh báo, truyền tin thiên tai và cấp độ rủi ro thiên tai.
- Quyết định số 05/2020/QĐ-TTg ngày 31 tháng 02 năm 2020 của Thủ tướng Chính phủ quy định mực nước tương ứng với các cấp báo động lũ trên các sông thuộc phạm vi cả nước.
- Quyết định số 02/QĐ-TWPCCTT ngày 18 tháng 02 năm 2020 của Ban chỉ đạo Trung ương về phòng chống thiên tai về việc ban hành Sổ tay hướng dẫn xây dựng phương án ứng phó tương ứng với các cấp độ rủi ro thiên tai.
- Nghị quyết số 102/NQ-CP ngày 29 tháng 6 năm 2024 của Chính phủ về việc bảo đảm công tác chỉ đạo, điều hành phòng, chống thiên tai trong thời gian kiện toàn cơ quan chỉ đạo, chỉ huy phòng thủ dân sự các cấp.
- Căn cứ Nghị định số 131/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ về quy định phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Nông nghiệp và Môi trường.
- Căn cứ Nghị định số 200/2025/NĐ-CP ngày 09/7/2025 của Chính phủ về Quy định chi tiết một số điều của Luật Phòng thủ dân sự.
- Căn cứ Thông tư số 02/2022/TT-BNNPTNT ngày 07/6/2022 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông hướng dẫn xây dựng kế hoạch phòng, chống thiên tai các cấp ở địa phương.
- Căn cứ Thông tư số 18/2025/TT-BNNMT ngày 19/6/2025 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường về quy định chi tiết về phân quyền, phân cấp phân định thẩm quyền quản lý nhà nước trong lĩnh vực đề điều và phòng chống thiên tai (Điều 9).
- Căn cứ Thông tư số 19/2025/TT-BNNMT ngày 19/6/2025 về Hướng dẫn chức

năng, nhiệm vụ, quyền hạn của cơ quan chuyên môn về Nông nghiệp và Môi trường thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và Ủy ban nhân dân xã, phường, đặc khu thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương.

- Căn cứ Công văn số 15/PTDS ngày 03/3/2026 của Ban Chỉ Phòng thủ dân sự thành phố Đà Nẵng về việc rà soát, xây dựng và phê duyệt Phương án ứng phó với thiên tai theo cấp độ rủi ro trên địa bàn thành phố năm 2026.

II. MỤC ĐÍCH

1. Chủ động ứng phó trước mọi tình huống thiên tai xảy ra trên địa bàn xã. Huy động các nguồn lực để chủ động ứng phó có hiệu quả trước tình huống thiên tai có thể xảy ra.

2. Thường xuyên quán triệt và thực hiện có hiệu quả công tác xây dựng phương án ứng phó với thiên tai sát với tình hình thực tế của địa phương, nhằm nâng cao năng lực ứng phó thiên tai của các tổ chức, đơn vị, góp phần hạn chế thiệt hại do thiên tai gây ra.

3. Bảo vệ công trình phòng, chống thiên tai, công trình trọng điểm trên địa bàn xã; Bảo đảm an toàn tính mạng, tài sản, nhà cửa của nhân dân, các công trình giao thông, thông tin liên lạc hoạt động thông suốt, bảo đảm an ninh trật tự trong thời gian xảy ra thiên tai.

4. Xác định cụ thể những khu vực nguy hiểm, số hộ dân, số người dân cần phải sơ tán, địa điểm sơ tán đến, hậu cần nơi đến sơ tán, phương tiện và nhân lực thực hiện để chủ động triển khai ứng phó thiên tai. Nâng cao năng lực xử lý các tình huống, sự cố do thiên tai gây ra.

5. Xây dựng Phương án ứng phó với thiên tai trên địa bàn xã để chủ động triển khai các hoạt động phòng ngừa, ứng phó với thiên tai theo từng cấp độ thiên tai nhằm giảm thiểu thiệt hại về người và tài sản của nhân dân và nhà nước; chủ động sơ tán dân ra khỏi vùng nguy hiểm, hạn chế thấp nhất mọi rủi ro gây ra.

6. Bảo vệ an toàn tính mạng và tài sản của nhân dân, tài sản của nhà nước, giữ gìn trật tự an ninh, an toàn xã hội.

7. Bảo đảm an toàn cho hệ thống công trình thủy lợi, đặc biệt là các hồ chứa nước trên địa bàn xã.

8. Đảm bảo giao thông được thông suốt trong mọi tình huống; đảm bảo hệ thống thông tin liên lạc từ xã đến thôn.

9. Người dân theo dõi chặt chẽ diễn biến của thiên tai, nghiêm chỉnh chấp hành các mệnh lệnh, hướng dẫn cảnh báo của chính quyền, của cơ quan chức năng; đồng thời nâng cao ý thức chủ động, tự giác tham gia cùng chính quyền, các cơ quan, ban, ngành, đoàn thể ở địa phương trong công tác phòng chống, ứng phó và khắc phục hậu quả thiên tai.

III. YÊU CẦU

1. Quán triệt và thực hiện có hiệu quả phương châm “04 tại chỗ” (chỉ huy tại chỗ; lực lượng tại chỗ; phương tiện, vật tư tại chỗ; hậu cần tại chỗ); bảo đảm nguyên tắc phòng ngừa, chủ động, ứng phó kịp thời, khắc phục khẩn trương, có hiệu quả sau thiên

tai.

2. Nâng cao năng lực xử lý tình huống, sự cố, chỉ huy điều hành tại chỗ để ứng phó thiên tai đạt hiệu quả của các cấp, các ngành.

3. Xác định rõ trách nhiệm của các cấp, các ngành trong hoạt động phòng, chống thiên tai theo quy định của pháp luật.

4. Tăng cường thông tin, tuyên truyền, cảnh báo, hướng dẫn các biện pháp phòng tránh và ứng phó thiên tai kịp thời đến cộng đồng dân cư.

5. Nâng cao nhận thức cộng đồng và quản lý rủi ro thiên tai dựa vào cộng đồng để phát huy ý thức tự giác, chủ động phòng, tránh thiên tai của người dân.

6. Triển khai đồng bộ đồng bộ giữa các số liệu cập nhật trên Phương án và phần mềm Quản lý thiên tai để thống nhất điều hành ứng phó của thành phố khi xảy ra các tình huống bão, lũ trên phần mềm Quản lý thiên tai thành phố.

7. Tiếp tục sử dụng tổ chức bộ máy, phương tiện, trang thiết bị hiện có để tổ chức theo dõi, giám sát, tham mưu, chỉ đạo triển khai công tác phòng, chống thiên tai, trên địa bàn xã theo đúng quy định của pháp luật về phòng, chống thiên tai cho đến khi Ban Chỉ huy Phòng thủ dân sự các cấp được kiện toàn theo quy định của Luật Phòng thủ dân sự và đi vào hoạt động nhằm bảo đảm công tác phòng, chống thiên tai được vận hành thông suốt liên tục, kịp thời, hiệu quả, không xảy ra việc gián đoạn trong công tác theo dõi, giám sát, tham mưu, chỉ đạo điều hành phòng, chống thiên tai trên địa bàn xã.

PHẦN II TÌNH HÌNH CHUNG

I. ĐIỀU KIỆN TỰ NHIÊN VÀ DÂN SINH - KINH TẾ - XÃ HỘI

1. Đặc điểm vị trí địa lý: Xã Bến Giằng được thành lập trên cơ sở sáp nhập của 03 xã Tà Pơ, Tà Bhing và xã Cà Dy của huyện Nam Giang, tỉnh Quảng Nam (cũ). Là một trong những xã thuộc vùng miền núi (cách trung tâm thành phố Đà Nẵng khoảng 100km). Phía Bắc giáp với: xã Thạnh Mỹ, xã Bến Hiên; Phía Nam giáp: Xã Khâm Đức, xã Đắc Pring; Phía Đông giáp với: xã Quế Phước; Phía Tây giáp với: xã Nam Giang, xã Tây Giang, có tổng diện tích tự nhiên là 535,96 km². Dân số hiện nay có 8.277 người. Toàn xã có 10/10 thôn gồm: Cà Lai, Bến Giằng, Pà Ong, Pà Dá, Tà Đắc, A Liêng, Ga Lê, Vinh, Pà Tôih, Tơ Pơ.

2. Đặc điểm địa hình, khí hậu, thủy văn:

- Địa hình xã Bến Giằng chủ yếu có địa hình đồi núi cao, độ dốc lớn, mức độ chia cắt mạnh, hướng thấp dần từ Tây sang Đông.

- Khí hậu nhiệt đới gió mùa, có 02 mùa rõ rệt; mùa nắng từ tháng 3 đến tháng 8; mùa mưa từ tháng 9 đến tháng 12, lượng mưa lớn tập trung tháng 10 và tháng 11 hằng năm. Hướng gió chính: Gió Đông Nam, Tây Nam và Gió Nam Lào, gió mùa Đông Bắc.

+ Nhiệt độ trung bình hằng năm 25°C; cao nhất 39°C, thấp nhất 15°C.

+ Lượng mưa trung bình: 2000mm/năm, tập trung từ tháng 9 đến tháng 12.

+ Độ ẩm bình quân 82%.

+ Chịu ảnh hưởng của hai luồng gió mùa: Gió mùa Tây nam từ tháng 4 - tháng 8; gió mùa Đông bắc từ tháng 11 - tháng 3 năm sau.

+ Bảo, lũ: bão thường xảy ra từ tháng 9 - tháng 12; giông sét từ tháng 3 đến tháng 8.

- Thủy văn: Sông, suối ngắn và dốc; do ảnh hưởng bởi địa hình nên hầu hết sông suối trên địa bàn xã thường nhỏ hẹp, uốn lượn, lòng sông dốc, nhiều gềnh thác đá, mùa khô cạn kiệt, mùa mưa thường gây lũ lớn; trong đó có 03 con sông chính gồm sông Bung, sông Thanh; sông Cái. Ngoài ra, còn có nhiều nhánh suối lớn nhỏ rải rác tại 10/10 thôn trên địa bàn xã thường xảy ra lũ ống, lũ quét khi mùa mưa đến, nhất là trong tháng 9, 10, 11 hàng năm.

3. Đặc điểm về dân sinh, kinh tế - xã hội, cơ sở hạ tầng trong phạm vi quản lý

- Dân số của xã hiện nay có **8.227 người** với **2.115 hộ**, mật độ dân số 15 người/km², dân cư phân bố không đồng đều, sống chủ yếu tập trung theo tuyến giao thông Quốc lộ 14D; khu trung tâm xã, thưa thớt và xa đến các điểm thôn Tư Pơơ. Toàn xã có 484 hộ nghèo (tỷ lệ chiếm 22,88%), 354 hộ cận nghèo (tỷ lệ 16,74%). Trên địa bàn xã chia thành 10 thôn, có nhiều thành phần dân tộc sinh sống như Kinh, Giẻ Triêng, Cơ tu, trong đó đồng bào dân tộc thiểu số chiếm đa số, chủ yếu là đồng bào Cơ tu.

- Số hộ nằm trong vùng có nguy cơ cao ảnh hưởng của thiên tai cần phải di dời: **268 hộ dân, 1.200 nhân khẩu.**

- Đặc điểm nhà ở: Nhà ở chủ yếu của các hộ dân là thiếu kiên cố, bán kiên cố, nhà kiên cố (Nhà kiên cố có thể tận dụng làm nơi trú ẩn an toàn khi có thiên tai xảy ra);

- Đặc điểm dân tộc, tập quán: Hầu hết người đồng bào dân tộc thiểu số sống tập trung thành các thôn, xóm; có mối đoàn kết cộng đồng, thực hiện tốt các chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước. Hình thức canh tác sản xuất nương rẫy là chủ yếu, trồng các loại cây nguyên liệu, chưa áp dụng nhiều khoa học kỹ thuật vào trong sản xuất.

- Kinh tế dựa vào sản xuất nông, lâm nghiệp là chính, ngoài ra còn có buôn bán nhỏ.

- Hạ tầng giao thông: Có tuyến đường quốc lộ 14D chạy dọc theo trục Trung tâm xã khoảng **15 km**; các tuyến đường từ xã đến các thôn chủ yếu là bê tông; từ thôn đến các hộ dân là đường bê tông, đường đất. Vào mùa mưa, một số tuyến giao thông bị sạt lở, một số tuyến có cầu cống bị ngập gây chia cắt.

- Về mạng lưới điện: **Có 2.115/2.115 hộ** sử dụng điện lưới quốc gia.

- Hệ thống thông tin, truyền thông: Có hệ thống đài truyền thanh xã được phủ sóng tại các thôn, có 02 bưu điện văn hóa; ngoài ra phần lớn trên địa bàn xã có sóng điện thoại di động để liên lạc qua điện thoại.

- Hệ thống tiêu thoát nước: Chưa có hệ thống xử lý nước thải riêng mà chủ yếu là hệ thống mương, nước tự chảy, được bố trí dọc 2 bên các tuyến đường, dọc khu dân cư.

- Hạ tầng cấp nước sạch: Hiện chưa có nhà máy cung cấp nước sạch, hiện nay chỉ có các bể chứa nước tự chảy để phục vụ sinh hoạt người dân.

- Xử lý môi trường: Trên địa bàn xã chưa có nhà máy xử lý rác thải, chất thải; chưa thực hiện thu gom, người dân thực hiện xử lý bằng hình thức chôn lấp vườn nhà, tự xử lý tiêu hủy.

- Hệ thống trường học, trạm y tế và các cơ sở hạ tầng khác: Hiện trên địa bàn xã có 06 trường, gồm: Trường Mầm non Bến Giằng, Trường Mầm non Hòa Mi, Trường Tiểu học và Trung học cơ sở Huỳnh Thúc Kháng, Trường PTDTBT Trung học cơ sở Bến Giằng; Trường tiểu học Bến Giằng, Trường PTDTBT tiểu học Kim Đồng; Ngoài ra, tại các thôn có nhà sinh hoạt cộng đồng đảm bảo phục vụ cho phòng tránh thiên tai và 03 Trạm Y tế Cà Dy, Tà Bhing và Tà Pơơ.

II. Đặc điểm và tình hình thiên tai trên địa bàn xã Bến Giằng

Do vị trí địa lý, đặc điểm địa hình, địa mạo cùng với tác động biến đổi khí hậu toàn cầu, tình hình thiên tai trên địa bàn xã diễn ra rất phức tạp và có xu thế ngày càng gia tăng về số lượng cũng như mức độ khốc liệt. Các loại hình thiên tai thường xuất hiện ở địa bàn xã là áp thấp nhiệt đới (ATNĐ), bão, mưa lớn, lũ, lũ quét, ngập lụt, dông, sét, lốc, hạn hán, sạt lở đất, ... Đặc biệt là loại hình thiên tai do bão, lũ, mưa lớn xảy ra hàng năm gây ra nhiều thiệt hại và ảnh hưởng đến đời sống của nhân dân trong địa bàn xã.

1. Bão và áp thấp nhiệt đới: thường xảy ra trong thời gian từ tháng 5 đến tháng 12, tập trung chủ yếu vào tháng 10 và tháng 11. Các cơn bão và ATNĐ thường đi kèm với mưa to và gió. Vì vậy, ngoài việc xuất hiện gió lốc, còn bị ảnh hưởng của lũ lụt, ngập úng và sạt lở đất, đá.

2. Lũ, lụt: Từ tháng 9 năm đến tháng 01 năm sau trên địa bàn xã bị ảnh hưởng của bão, mưa lớn tập trung, kéo dài dài ngày từ trung tuần tháng 10 đến thượng tuần tháng 12.

3. Lũ quét: Trên địa bàn xã khi xảy ra mưa lớn thường xuất hiện lũ trên con sông Toong làm nước dâng cao đột ngột gây ngập lụt chủ yếu vùng trũng thấp tại địa bàn thôn 4 trên địa bàn xã.

4. Sạt lở đất: Do địa bàn xã có địa mạo, địa chất phức tạp, độ dốc của các sườn núi lớn. Khi xuất hiện mưa lớn kéo dài nhiều ngày, cùng với tác động trước đây của con người như bạt núi, mở đường..... khi xảy ra mưa lớn xảy ra sạt lở đất trượt lở đồi núi, sườn dốc là rất cao nhất là theo tuyến đường liên thôn, xã.

5. Giông, lốc, sét: Giông, lốc, sét xuất hiện nhiều nhất từ tháng 3 đến tháng 9, mỗi tháng có 04 đến 10 đợt giông lốc. Giông, lốc, sét là loại hình thiên tai gần như không thể dự báo trước được, nó thường xảy ra bất ngờ, phạm vi nhỏ nhưng sức tàn phá lớn. Tình hình diễn biến của giông, lốc, sét đang có xu thế xuất hiện bất thường, tăng về số lượng, mạnh về cường độ.

6. Hạn hán: Tình hình hạn hán phụ thuộc vào chế độ mưa và dòng chảy mùa khô, tập trung chủ yếu từ tháng 4 đến tháng 7 hằng năm. Với tác động của biến đổi khí hậu, hiện nay lượng mưa trong mùa khô có xu thế thấp hơn trung bình nhiều năm, lại phân bố không đều trong các tháng, gây nên tình trạng hạn hán trong thời kỳ

7. Cháy rừng: Thường xuất hiện trong thời điểm nắng nóng kéo dài kết hợp với hoạt động của gió phơn Tây Nam (gió Lào, gió nóng) trong khoảng từ tháng 3 đến tháng 8 nguy cơ xảy ra cháy rừng là rất cao.

8. Đối với sương muối, rét hại: Thường xuất hiện vào khoảng tháng 11 đến tháng 3 năm sau. Gây khó khăn về sản xuất trồng trọt, chăn nuôi, sinh hoạt, sức khỏe người dân.

9. Đánh giá rủi ro thiên tai theo cấp độ rủi ro thiên tai

9.1. Đánh giá thiên tai

9.1.1. Đối với áp thấp nhiệt đới, bão

Cấp độ rủi ro thiên tai	Vị trí hoạt động của ATNĐ, bão	Khu vực ảnh hưởng
3	- ATNĐ, bão cấp 8, cấp 9 hoạt động trên vùng biển ven bờ, trên đất liền các xã vùng đồng bằng. - Bão mạnh cấp 10, cấp 11 hoạt động trên Biển Đông, vùng biển ven bờ, trên đất liền vùng lân cận. - Bão rất mạnh cấp 12 đến cấp 15 hoạt động trên Biển Đông.	Toàn xã
4	- Bão mạnh cấp 12 đến cấp 15 hoạt động trên vùng biển ven bờ, trên đất liền các địa phương thuộc thành phố Đà Nẵng và Quảng Ngãi. - Siêu bão từ cấp 16 trở lên hoạt động trên biển Đông.	Toàn xã
5	Siêu bão từ cấp 16 trở lên hoạt động trên vùng biển ven bờ các xã thuộc thành phố Đà Nẵng, Quảng Ngãi.	Toàn xã

* Cấp độ rủi ro thiên tai do ATNĐ, bão được xem xét xác định tăng lên thêm một cấp, đến cấp cao nhất là cấp 5, khi xảy ra ATNĐ, bão hoạt động trên đất liền nơi đang xảy ra mưa lớn, lũ, ngập lụt lớn.

9.1.2. Đối với lốc, sét, mưa đá

- Khu vực có khả năng xảy ra lốc, sét, mưa đá là bất kỳ khu vực nào trên địa bàn xã, thời gian xảy ra nhiều nhất tập trung từ tháng 4 - 7 hàng năm.

- Cấp độ 1: Lốc, sét, mưa đá xảy ra trên địa bàn thôn.

- Cấp độ 2: Lốc, sét, mưa đá xảy ra trên địa bàn xã.

9.1.3. Đối với mưa lớn, lũ quét

- Cấp độ 1: Lượng mưa trong 24 giờ từ 100 mm đến 200 mm, kéo dài từ 1 ngày đến 2 ngày ở các thôn trên địa bàn xã.

- Cấp độ 2: Lượng mưa trong 24 giờ từ trên 200 mm đến 500 mm, kéo dài từ 1 ngày đến 2 ngày ở các thôn trên địa bàn xã.

- Cấp độ 3: Lượng trong 24 giờ trên 500 mm, kéo dài từ 1 ngày đến 2 ngày ở các thôn trên địa bàn xã.

9.1.4. Đối với nắng nóng

- Cấp độ 1: Đợt nắng nóng với nhiệt độ cao nhất trong ngày lên đến 39°C, 40°C, kéo dài từ trên 5 ngày đến 10 ngày; đợt nắng nóng với nhiệt độ cao nhất trong ngày vượt qua 40°C, kéo dài từ 3 ngày đến 5 ngày.

- Cấp độ 2: Đợt nắng nóng với nhiệt độ cao nhất trong ngày lên đến 39°C, 40°C, kéo dài trên 10 ngày; đợt nắng nóng với nhiệt độ cao nhất trong ngày vượt qua 40°C, kéo dài từ trên 5 ngày đến 10 ngày.

- Cấp độ 3: Khi xảy ra đợt nắng nóng với nhiệt độ cao nhất trong ngày vượt qua 40°C, kéo dài trên 10 ngày.

9.1.5. Đối với hạn hán

- Cấp độ 1: Tình trạng thiếu hụt lượng mưa tháng trên 50%, kéo dài từ 2 tháng đến 3 tháng và nguồn nước trong khu vực hạn hán thiếu hụt từ trên 50% đến 70% so với trung bình nhiều năm; tình trạng thiếu hụt lượng mưa tháng trên 50%, kéo dài từ trên 3 tháng đến 6 tháng và nguồn nước trong khu vực hạn hán thiếu hụt từ 20% đến 50% so với trung bình nhiều năm.

- Cấp độ 2: Tình trạng thiếu hụt lượng mưa tháng trên 50%, kéo dài từ 2 tháng đến 3 tháng và nguồn nước trong khu vực hạn hán thiếu hụt tới trên 70% so với trung bình nhiều năm; tình trạng thiếu hụt lượng mưa tháng tới trên 50%, kéo dài từ trên 3 tháng đến 6 tháng và nguồn nước trong khu vực hạn hán thiếu hụt từ trên 50% đến 70% so với trung bình nhiều năm; tình trạng thiếu hụt lượng mưa tháng tới trên 50%, kéo dài trên 6 tháng và nguồn nước trong khu vực hạn hán thiếu hụt từ 20% đến 50% so với trung bình nhiều năm.

- Cấp độ 3: Tình trạng thiếu hụt lượng mưa tháng tới trên 50%, kéo dài từ trên 3 tháng đến 6 tháng và nguồn nước trong khu vực hạn hán thiếu hụt tới trên 70% so với trung bình nhiều năm; tình trạng thiếu hụt lượng mưa tháng tới trên 50%, kéo dài trên 6 tháng và nguồn nước trong khu vực hạn hán thiếu hụt từ trên 50% đến 70% so với trung bình nhiều năm.

- Cấp độ 4: Khi xảy ra tình trạng thiếu hụt lượng mưa tháng tới trên 50%, kéo dài trên 6 tháng và nguồn nước trong khu vực hạn hán thiếu hụt tới trên 70% so với trung bình nhiều năm.

9.1.6. Đối với lũ, ngập lụt

* Trên địa bàn xã không có cấp báo động lũ, vì vậy căn cứ vào mực nước ngập trung bình hằng năm và mực nước ngập lũ lịch sử (cấp độ 1,2,3) để đưa ra biện pháp ứng phó phù hợp.

- Cấp độ rủi ro thiên tai do lũ, ngập lụt khi có tác động tổ hợp với các thiên tai khác.

+ Cấp độ rủi ro thiên tai do lũ, ngập lụt được xem xét xác định tăng lên một cấp, đến cấp cao nhất là cấp 5, khi có tổ hợp tác động của ATNĐ, bão có cấp độ rủi ro thiên tai thấp hơn cấp độ rủi ro thiên tai của lũ, ngập lụt.

+ Cấp độ rủi ro thiên tai do lũ, ngập lụt được xem xét xác định tăng lên hai cấp, đến cấp cao nhất là cấp 5, khi có tổ hợp tác động của ATNĐ, bão và sự cố vỡ đập hồ chứa nước.

+ Cấp độ rủi ro thiên tai do lũ, ngập lụt khi có tác động tổ hợp của ATNĐ, bão có cấp độ rủi ro thiên tai bằng hoặc lớn hơn cấp độ rủi ro của lũ, ngập lụt, được xem xét xác định theo cấp độ rủi ro của bão, ATNĐ.

9.1.7. Đối với sạt lở đất, sụt lún đất do dòng chảy hoặc mưa lớn

- Cấp độ 2: Mưa rất lớn với lượng mưa trên 300 mm trong 24 giờ, mưa đã xảy ra trước đó trên 02 ngày, trên sườn dốc tập trung tại các thôn trên địa bàn xã.

9.2. Đánh giá năng lực ứng phó thiên tai (được đánh giá trên cơ sở 4 tại chỗ).

9.2.1. Về chỉ đạo, chỉ huy ứng phó

- Thực hiện các nội dung công việc: Kiện toàn tổ chức bộ máy Ban Chỉ huy PTDS; ban hành Phương án ứng phó với thiên tai theo cấp độ rủi ro, tổ chức kiểm tra, đánh giá việc thực hiện kế hoạch đã ban hành.

- Trong chỉ huy, chỉ đạo đảm bảo tính thống nhất, phân công các thành viên Ban Chỉ huy PTDS đứng điểm trên từng địa bàn để chỉ đạo thực hiện tốt công tác phòng tránh và ứng phó với thiên tai, dịch bệnh.

- Chấp hành chỉ đạo, kiểm tra, giám sát, đánh giá của Ban Chỉ huy phòng thủ dân sự xã.

9.2.2. Về lực lượng: Lực lượng tham gia ứng phó khi có bão lụt xảy ra trên địa bàn xã: quân sự, Công an, lực lượng dân quân; lực lượng thanh niên xung kích, lực lượng tại chỗ... trong đó đặc biệt chú trọng “Lực lượng tại chỗ”.

9.2.3. Về vật tư, phương tiện

- Phương tiện đi lại: Huy động xe tải, xe máy của các tổ chức, cá nhân, cơ quan, doanh nghiệp trên địa bàn xã khi có trường hợp cần thiết xảy ra.

- Phương tiện thông tin liên lạc.

- Kiểm tra lại các máy điện thoại cố định của UBND xã.

- Chủ tịch UBND xã - Trưởng ban chỉ huy PTDS: 0919.769.272

- Phó Chủ tịch UBND xã - Phó Trưởng ban chỉ huy PTDS: 0868.007.599.

- Chỉ huy trưởng BCH Quân sự xã - Phó ban trực chỉ huy PTDS: 0981.327.114.

- Trưởng phòng Kinh tế xã – Phó ban chỉ huy PTDS xã : 0378.958.644.

- Trưởng Công an xã – Phó ban chỉ huy PTDS: 0395.514.123.

- Ban chỉ huy PTDS xã thông báo số điện thoại của các thành viên để tiện liên lạc; Trưởng ban, phó ban và các thành viên.

- củng cố, kiện toàn Ban chỉ huy PTDS xã phân công thành viên đứng điểm ở từng thôn; củng cố đội thanh niên xung kích của xã và của các thôn, các đơn vị đóng chân trên địa bàn xã.

9.2.4. Hậu cần tại chỗ: chuẩn bị sẵn sàng các nguồn lực cần thiết như lương thực, thực phẩm, thuốc men, vật tư, và nhân lực để chủ động ứng phó với thiên tai, giảm thiểu thiệt hại.

9.3. Đánh giá về tình trạng dễ bị tổn thương

- Do địa bàn miền núi, có nhiều đồi, dốc, sông suối ngấn và dốc nên phạm vi ảnh hưởng thiên tai cả trên địa bàn xã.

- Khi mưa lớn, bão, lũ quét, ngập lụt, sét, lốc, hạn hán, sạt lở đất, động đất, cháy rừng do tự nhiên xảy ra ảnh hưởng hầu hết đến các lĩnh vực đời sống, sản xuất, sinh hoạt người dân, làm thiệt hại về giá trị kinh tế, giảm thu nhập của người dân nhất là trên lĩnh vực nông, lâm nghiệp.

- Các khu vực có nguy cơ cao ảnh hưởng bởi thiên tai: dọc theo các sông suối trên địa bàn xã, các tuyến giao thông, tại các điểm cao các thôn.

9.4. Tổng hợp kết quả đánh giá: Xã Bến Giằng chịu ảnh hưởng hầu hết các loại hình thiên tai như mưa lớn, bão, lũ quét, ngập lụt, sét, lốc, hạn hán, sạt lở đất, động đất, bão, cháy rừng do tự nhiên. Khi thiên tai xảy ra sẽ ảnh tác động đến đời sống nhân dân, thiệt hại về kinh tế, đe dọa tính mạng và thiệt hại tài sản, hủy hoại môi trường...

III. Những khu vực xung yếu, trọng điểm trên địa bàn xã Bến Giằng có nguy cơ xảy ra ngập lụt, lũ quét và sạt lở đất.

Qua kiểm tra hiện trạng các khu dân cư, hệ thống công trình giao thông, thủy lợi, các khu vực xung yếu, trọng điểm trên địa bàn xã có nguy cơ xảy ra mưa lũ lớn, lũ quét, sạt lở đất, ngập lụt được xác định cụ thể:

(Có Phụ lục 6,7,8 chi tiết kèm theo)

III. NỘI DUNG PHƯƠNG ÁN

1. Mục tiêu chung

- Xây dựng phương án PCTT theo cấp độ rủi ro thiên tai chi tiết, cụ thể; phân công nhiệm vụ rõ ràng cho các cơ quan, đơn vị trên địa bàn xã Bến Giằng, nhằm chủ động trong công tác PCTT;

- Nâng cao năng lực, tính chủ động trong xử lý các tình huống, sự cố do thiên tai gây ra; thực hiện phòng, chống và khắc phục hậu quả thiên tai một cách có hiệu quả nhằm giảm đến mức thấp nhất các thiệt hại do lụt, bão gây ra đối với kết cấu hạ tầng giao thông, cơ sở hạ tầng xây dựng; đảm bảo an toàn cho người, phương tiện khi tham gia giao thông và các công trình đang xây dựng, cơ sở hạ tầng, nhà cửa trong mọi tình huống thiên tai;

- Chủ động, sẵn sàng lực lượng, phương tiện và nguồn lực cho nhiệm vụ PCTT theo từng lĩnh vực. Đặc biệt là đảm bảo giao thông luôn thông suốt, an toàn cho người, phương tiện khi tham gia giao thông.

- Huy động các nguồn lực để chủ động ứng phó có hiệu quả trước mọi tình huống thiên tai có thể xảy ra trong phạm vi quản lý, hạn chế đến mức thấp nhất thiệt hại về người, tài sản và các công trình trọng yếu do thiên tai có thể gây ra, góp phần quan trọng phát triển bền vững kinh tế - xã hội của xã.

- Các ngành được phân công, chủ động xây dựng phương án ứng phó thiên tai ở

các cấp độ rủi ro, nhằm ứng phó kịp thời, đạt hiệu quả với từng tình huống cụ thể do thiên tai gây ra.

2. Phương châm ứng phó với thiên tai

- Thực hiện nghiêm túc phương châm “04 tại chỗ” gồm: chỉ huy tại chỗ; lực lượng tại chỗ; vật tư, phương tiện tại chỗ và hậu cần tại chỗ. Sẵn sàng chủ động phòng tránh, ứng phó kịp thời, khắc phục khẩn trương và hiệu quả. Thực hiện các biện pháp nhằm giảm thiểu đến mức thấp nhất những thiệt hại về người, cơ sở vật chất và tài sản của nhân dân, nhà nước do thiên tai gây ra trên cơ sở dựa vào nguồn lực tại chỗ.

- Ứng phó nhanh, kịp thời, hiệu quả; có sự chỉ đạo, chỉ huy, triển khai thực hiện thống nhất, đồng bộ, xuyên suốt, phối hợp chặt chẽ nhằm đảm bảo được các mục tiêu đã đặt ra.

3. Công tác tổng kết, rút kinh nghiệm

- Sau khi hoàn thành công tác phòng chống và cơ bản khắc phục các hậu quả do thiên tai gây ra, Ban chỉ huy phòng chống thiên tai các cấp tổ chức họp tổng kết công tác phòng ngừa, ứng phó và khắc phục hậu quả do thiên tai gây ra nhằm phân tích đánh giá các mặt tồn tại hạn chế, chỉ ra các điểm cần khắc phục, qua đó rút ra được bài học kinh nghiệm để trong công tác ứng phó thiên tai có thể xảy ra trong tương lai;

- Tổ chức khen thưởng, biểu dương kịp thời đối với các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong công tác ứng phó, khắc phục hậu quả thiên tai; đồng thời xem xét, phê bình hoặc xử lý kỷ luật đối với những tập thể, cá nhân thiếu tinh thần trách nhiệm, lơ là trong công tác ứng phó, gây ảnh hưởng đến kết quả chung của công tác PCTT.

4. Phương án ứng phó với các loại hình thiên tai tương ứng theo các cấp độ rủi ro thiên tai

4.1. Phòng tránh ATNĐ, bão rủi ro thiên tai cấp độ 3

- Khi có tin dự báo, thông tin: ATNĐ, bão cấp 8, cấp 9 hoạt động trên vùng biển ven bờ, trên đất liền các xã vùng đồng bằng. Bão mạnh cấp 10, cấp 11 hoạt động trên Biển Đông, vùng biển ven bờ, trên đất liền vùng lân cận. Bão rất mạnh cấp 12 đến cấp 15 hoạt động trên Biển Đông. Dự báo tác động đến địa phương, gió bão mạnh, mưa lớn.

- Thực hiện:

a. Công tác chỉ huy:

- Phân công nhiệm vụ cho thành viên Ban Chỉ huy đứng điểm theo dõi chỉ đạo ứng phó phòng chống thiên tai tại các thôn trên địa bàn xã.

- BCH giao phòng Kinh tế: Phân công cán bộ phối hợp với Văn phòng HĐND&UBND xã, Ban Chỉ huy Quân sự xã trực 24/24, tiếp nhận văn bản của cấp trên; tham mưu chỉ đạo các ngành, thôn thực hiện các nội dung theo chỉ đạo của cấp trên. Theo dõi, tiếp nhận thông tin từ cơ sở, tham mưu báo cáo tình hình.

- BCH giao phòng Văn hoá – Xã hội: Chỉ đạo, phát thanh, thông tin các tin tức về phòng chống thiên tai đến các thôn, cộng đồng dân cư.

- BCH giao Ban chỉ huy Quân sự xã: Phân công chỉ huy, phân công đứng điểm chỉ đạo, phân công lực lượng thực hiện ứng phó tại chỗ theo từng thôn, nóc. Phối hợp

với công an xã phân công lực lượng thực hiện cứu hộ, cứu nạn của các lực lượng vũ trang, dân quân tự vệ, xung kích, ở các thôn, điểm để tránh chồng chéo.

- Chỉ đạo các thôn, cơ quan, đơn vị, trường học, người dân trên địa bàn xã thực hiện công tác chằng chống nhà cửa; đảm bảo an toàn cho người, tài sản và các hoạt động trên địa bàn đảm bảo an toàn trước khi bão đổ bộ.

- Giao nhiệm vụ công việc cho các lực lượng đã huy động để: giúp dân thu hoạch mùa vụ trước khi bão đổ bộ theo hướng dẫn của phòng Kinh tế; Giúp dân chằng chống nhà cửa; hỗ trợ giúp dân sơ tán đến các địa điểm do chính quyền quy định khi có lệnh sơ tán, di dời dân; Tuần tra, túc trực tại các khu vực trũng thấp, các công trình phòng chống thiên tai; thực hiện xử lý nhanh khi xảy ra các sự cố để đảm bảo cho quá trình chỉ đạo, chỉ huy phòng tránh thiên tai được nhanh chóng, thuận lợi.

- Giao Ban Chỉ huy Quân sự, Công an lên phương án cứu hộ, cứu nạn trong ứng phó thiên tai, trong đó dự kiến cụ thể:

- + Lực lượng, phương tiện cần huy động để thực hiện nhiệm vụ.

- + Các nhiệm vụ cần thực hiện: cấp cứu kịp thời các đối tượng gặp nguy hiểm; tìm kiếm người, phương tiện mất tích; lập các trạm cấp cứu tạm thời hoặc trung dụng có thời hạn trụ sở cơ quan, trường học, cơ sở y tế tại khu vực đang xảy ra thiên tai để tiếp nhận cấp cứu người bị nạn; huy động nguồn lực để tham gia cứu chữa người bị nạn,...

- + Lực lượng công an: Đảm bảo an ninh trật tự tại nơi sơ tán; đảm bảo an toàn giao thông, thông suốt khi bão đổ bộ.

- Đề nghị các ngành dọc thực hiện các nhiệm vụ của lĩnh vực mình quản lý:

- + Lực lượng điện lực: đảm bảo an toàn điện lưới; khắc phục nhanh các sự cố về điện để phục vụ quá trình chỉ đạo điều hành cũng triển khai các kế hoạch khác;

- Lực lượng viễn thông thông tin: Đảm bảo an toàn các cột viễn thông, thông tin liên lạc; đảm bảo thông tin liên lạc phục vụ công tác chỉ đạo điều hành.

- Lực lượng cứu hộ, cứu nạn phối hợp thực hiện.

- Điều phối các lực lượng vũ trang, dân quân tự vệ, xung kích,... trên các địa bàn thôn để tránh chồng chéo.

- Giao Phòng Kinh tế chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị, thôn chuẩn bị vật tư, hậu cần tại chỗ để ứng phó, cụ thể: Xác định các loại vật tư có thể trung dụng để đối phó với bão: vật tư dùng để xử lý sự cố các công trình, kè, công trình giao thông; vật tư dùng để giúp dân chằng chống nhà cửa như bao tải, gạch, cát, dây điện..... Chuẩn bị vật tư, lương thực tại nơi sơ tán; Vật tư, lương thực hỗ trợ cho các khu vực bị có thể bị chia cắt, cô lập.

- Giao các lực lượng công an, quân sự tiếp tục tuần tra, túc trực tại các điểm xung yếu trên địa bàn; Trong trường hợp phát sinh tình huống khẩn cấp thì tích cực đối phó, hỗ trợ nhân dân đối phó;

- Giao các thôn: Bổ sung, dự trữ lương thực, nhu yếu phẩm từ những người dân; Huy động các phương tiện để hỗ trợ dân trong quá trình sơ tán; Đảm bảo hậu cần từ nguồn dự trữ của chính quyền và nhân dân tại nơi sơ tán:

+ Phối hợp với Công an xã: Cử lực lượng tổ chức tuần tra, túc trực tại các điểm xung yếu trên địa bàn; trong trường hợp phát sinh tình huống khẩn cấp thì tích cực đối phó, hỗ trợ nhân dân đối phó. Bố trí các lực lượng, chốt chặn và hướng dẫn người, phương tiện qua lại tại các khu vực ngầm, tràn. Chủ động cấm người, phương tiện qua lại tại các khu vực bị ngập sâu, nước chảy xiết và các phương tiện lưu thông khi có lũ.

+ Thường xuyên cập nhật tình hình di dời, sơ tán dân tại thôn, báo cáo Ban Chỉ huy xã để biết, hỗ trợ trong các tình huống cấp bách; tổng hợp thiệt hại tại thôn, báo cáo UBND xã, Ban Chỉ huy PTDS xã.

- Giao Phòng khám đa khoa trên địa bàn xã chuẩn bị vật tư, y tế, thuốc để cứu, chữa bệnh.

- Giao Hiệu trưởng các trường thực hiện quản lý học sinh, chuẩn bị các điều kiện ăn, ở khi sơ tán đến.

- Đề nghị: Mặt trận, các đoàn thể huy động lực lượng, hỗ trợ các thôn, Trường học, Trạm Y tế phòng, tránh và khắc phục hậu quả thiên tai.

b. Khi ATND, bão ảnh hưởng trực tiếp địa bàn xã thực hiện phương án ứng phó, tránh bão:

- Phân công thành viên Ban chỉ đạo trực 24/24 để theo dõi chỉ đạo ứng phó theo các nhiệm vụ được phân công.

- Phòng Kinh tế, Ban Chỉ huy Quân sự xã, Văn phòng HĐND&UBND xã phân công cán bộ trực 24/24, tiếp nhận văn bản của cấp trên; tham mưu chỉ đạo các ngành, thôn thực hiện các nội dung theo chỉ đạo. Theo dõi, tiếp nhận thông tin từ sơ sở, tham mưu báo cáo tình hình 3h/lần và báo cáo BCD phòng thủ dân sự thành phố Đà Nẵng trước 14h hàng ngày; trường hợp khẩn cấp kịp thời báo cáo.

+ Ra lệnh huy động nguồn lực tại chỗ khi bão đổ bộ; báo cáo và chịu trách nhiệm thực hiện chỉ đạo, chỉ huy của các cơ quan PCTT cấp trên. Trường hợp vượt quá khả năng, thẩm quyền phải báo cáo kịp thời với UBND cấp trên.

+ Tổ chức trực ban theo quy định, theo dõi, cập nhật thông tin về diễn biến của bão; kịp thời chỉ đạo, chỉ huy ứng phó với bão theo phân cấp và thực hiện các nội dung của đạo của Ban chỉ huy PTDS cấp trên.

+ Chuẩn bị nguồn lực để sẵn sàng triển khai phương án sơ tán dân cư ở nhà tạm, nhà thiếu kiên cố, các hộ dân ở khu trũng, thấp để đề phòng nước dâng do mưa lớn.

+ Đôn đốc, kiểm tra, huy động lực lượng, phương tiện tổ chức sơ tán để bảo đảm an toàn tính mạng cho người dân trong vùng bị ảnh hưởng của bão, triển khai phương án TKCN khi có yêu cầu. Tổ chức cưỡng chế sơ tán trong trường hợp tổ chức, cá nhân không tự giác chấp hành chỉ đạo, chỉ huy, hướng dẫn sơ tán phòng, tránh thiên tai vì mục đích an toàn cho người dân. Trường hợp vượt quá khả năng của cấp xã phải báo cáo kịp thời và đề nghị UBND, BCH cấp thành phố hỗ trợ.

+ Kiểm tra việc thực hiện hiệu lệnh cấm phương tiện đi lại những khu vực thiếu an toàn, ngầm tràn; thực hiện lệnh cho học sinh nghỉ học.

+ Chỉ đạo Công an và Ban Chỉ huy triển khai lực lượng, phương tiện thực hiện nhiệm vụ ứng phó với bão.

- + Thực hiện công tác TKCN, triển khai công tác cứu hộ khi có yêu cầu.
- + Huy động nhân lực phối hợp với các thôn hỗ trợ nhân dân dân khi có tình huống xảy ra để giảm thiểu thiệt hại.
- + Chỉ đạo Phòng Văn hóa – Xã hội xã truyền, phát tin kịp thời, chính xác các bản tin về dự báo, cảnh báo thiên tai, các văn bản chỉ đạo, chỉ huy của các cấp đến các cơ quan, tổ chức và cộng đồng để chủ động ứng phó.
- + Chỉ đạo thôn huy động lực lượng tại chỗ trên địa bàn phối hợp với chủ quản lý công trình kiểm tra, xử lý sự cố các công trình đập, công trình PCTT, thủy lợi, ...
- + Chỉ đạo Công an xã bố trí lực lượng hướng dẫn giao thông ở những đoạn đường bị ngập, các đường tràn, đường ngầm do ảnh hưởng của mưa bão.
- + Chỉ đạo, kiểm tra đơn vị chức năng tổng hợp và báo cáo kịp thời tình hình thiệt hại do thiên tai gây ra và chịu trách nhiệm về tính chính xác của thông tin, số liệu thiệt hại.

- Ban Chỉ huy Quân sự, Công an xã: Trục 24/24 để theo dõi chỉ đạo các lực lượng thực hiện các nội dung ứng phó theo phương án đã đề ra.

- Các thôn: Thực hiện nghiêm theo phương án chỉ đạo ứng phó bão của Ban Chỉ đạo xã; đảm bảo an toàn, trật tự, an ninh, môi trường...

c. Sau khi bão đi qua tổ chức khắc phục hậu quả:

- Tiếp tục chỉ đạo thực hiện công tác TKCN, cứu hộ, cứu chữa người bị thương, hỗ trợ lương thực, thuốc chữa bệnh, nước uống, nhu yếu phẩm thiết yếu tại khu vực bị chia cắt và khu vực dân cư từ nơi sơ tán trở về, thực hiện chính sách an sinh xã hội và hỗ trợ để ổn định tâm lý của người dân.

- Chỉ đạo huy động lực lượng bộ đội, công an, dân quân, thanh niên tình nguyện hỗ trợ dân sửa chữa nhà cửa để sớm khôi phục và ổn định cuộc sống bình thường cho Nhân dân cũng như việc học tập của học sinh.

- Triển khai các lực lượng bảo đảm an ninh, trật tự, vệ sinh môi trường, phòng chống dịch bệnh tại vùng bị ảnh hưởng thiên tai.

- Kiểm tra, đôn đốc, giám sát việc thực hiện cung ứng vật tư, hàng hóa thiết yếu, quản lý, bình ổn giá thị trường trên địa bàn.

- Tiếp nhận, quản lý, phân bổ nguồn cứu trợ khẩn cấp của nhà nước, tổ chức, cá nhân, cộng đồng để ổn định đời sống, khôi phục sản xuất, khắc phục hậu quả thiên tai.

- Chỉ đạo sửa chữa, khôi phục nâng cấp công trình PCTT, giao thông, thông tin, thủy lợi, điện lực, trường học, cơ sở y tế và công trình hạ tầng công cộng thuộc phạm vi quản lý.

- Chỉ đạo thống kê, đánh giá thiệt hại theo quy định và báo cáo về Ban Chỉ huy cấp trên

4.2. Phòng chống bão cấp độ 4

* **Khi có dự báo, tin báo:** Bão mạnh cấp 12 đến cấp 15 hoạt động trên vùng biển ven bờ, trên đất liền các địa phương thuộc thành phố Đà Nẵng và Quảng Ngãi. Bão mạnh cấp 12 đến cấp 15 hoạt động trên vùng biển ven bờ, trên đất liền các địa phương

thuộc thành phố Đà Nẵng và Quảng Ngãi. Siêu bão từ cấp 16 trở lên hoạt động trên biển Đông: có ảnh hưởng trực tiếp đến địa bàn xã với cường độ mạnh.

*** Triển khai:**

a. Công tác chỉ đạo chỉ huy

- Chỉ đạo công tác trực ban 24/24h để theo dõi, nắm bắt thông tin, truyền tải thông tin và xử lý các tình huống khi xảy ra sự cố;

- Chỉ đạo công tác thông tin truyền thông về thiên tai: Thông báo trên các phương tiện truyền thông về tin bão, hướng di chuyển và những vùng bị ảnh hưởng, những cảnh báo, dự báo về loại hình thiên tai này; thông tin các biện pháp, chỉ đạo đến người dân ở khu vực bị ảnh hưởng; tuyên truyền, hướng dẫn các biện pháp phòng tránh, ứng phó;

- Chỉ đạo công tác phòng, tránh: Tiếp tục chỉ đạo bằng các công điện, thông báo, văn bản chỉ đạo đến các cơ quan có liên quan, thôn tổ chức phòng, tránh ứng phó với bão (ATNĐ);

- Chỉ đạo công tác đảm bảo an toàn nhà cửa, cơ sở hạ tầng và các biện pháp bảo vệ sản xuất:

+ Xác định rõ khu vực ảnh hưởng.

+ Hoàn thành kiểm tra các công trình; việc chằng chống nhà cửa, chặt tỉa cành cây, thu hoạch mùa vụ.

- Chỉ đạo công tác sơ tán dân, hoàn thành việc sơ tán dân, thống kê số hộ/số nhân khẩu tại các địa điểm sơ tán, ở tại các công trình kiên cố.

- Tổ chức phân công theo dõi tình hình, đảm bảo an ninh trật tự tại các khu vực sơ tán.

- Phân công nhiệm vụ cho các cơ quan theo chức năng nhiệm vụ và lĩnh vực quản lý; xác định rõ vai trò chỉ huy thích hợp theo từng tình huống;

- Chỉ đạo công tác cứu hộ cứu nạn trong ứng phó với bão: tổ chức và duy trì hoạt động của cơ quan thường trực tìm kiếm cứu nạn ở xã.

- Thực hiện các công điện, thông báo, chỉ đạo của cấp trên;

- Thực hiện các phương án ứng phó về:

+ Thông tin các biện pháp ứng phó với bão và thông tin về bão.

+ Cử người canh gác tại các khu vực trũng thấp, các khu vực có nguy cơ cao bị ảnh hưởng để kịp thời ứng phó;

+ Tiếp tục thực hiện di dời, sơ tán dân tại các khu vực có nguy cơ mới.

+ Thực hiện các biện pháp cưỡng chế khi không thực hiện lệnh;

+ Hỗ trợ quá trình sơ tán;

+ Đảm bảo lương thực, nhu yếu phẩm tại nơi sơ tán.

- Huy động lực lượng trong thôn, xóm để hỗ trợ di dời dân đến nơi an toàn;

- Chỉ đạo công tác đảm bảo an toàn nơi sơ tán và nơi di dân sơ tán.

b. Công tác huy động lực lượng, phương tiện tại chỗ

- Giao nhiệm vụ cho từng đơn vị, lực lượng để sẵn sàng thực hiện nhiệm vụ.
- Chuẩn bị phương tiện, vật tư của xã, các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp đóng trên địa bàn để có thể huy động, trưng dụng trong trường hợp cần thiết (danh sách, số lượng, vị trí,...).
- Công việc cần giao cho các lực lượng đã huy động bao gồm:
 - + Giúp dân chằng chống nhà cửa.
 - + Giúp dân sơ tán đến các công trình kiên cố (trụ sở cơ quan, trường học, trạm y tế,...).
 - + Tuần tra, túc trực tại các khu vực trũng thấp, các công trình phòng chống thiên tai.
 - + Đảm bảo xử lý nhanh khi xảy ra các sự cố để đảm bảo cho quá trình chỉ đạo, chỉ huy thiên tai được nhanh chóng, thuận lợi.
- Đảm bảo an toàn công trình, cơ sở hạ tầng:
 - + Kiểm soát chặt chẽ an toàn hồ chứa nước, công trình xây dựng đang thi công, các tuyến giao thông,...
 - + Ứng trực tại các công trình trọng điểm, có xung yếu, sự cố để sẵn sàng ứng phó.
- Lên phương án cứu hộ, cứu nạn trong ứng phó thiên tai:
 - + Bố trí lực lượng đã huy động tại các điểm sơ tán.
 - + Sơ tán người ra khỏi khu vực nguy hiểm.
 - + Cấp cứu kịp thời các đối tượng bị thương.
 - + Tìm kiếm các phương tiện và người bị mất tích.
 - + Trưng dụng các cơ sở vật chất hiện có để tiếp nhận các trường hợp bị nạn.
 - + Huy động thuốc men để tham gia cấp cứu người bị nạn.
 - + Cấp phát lương thực, thực phẩm, thuốc chữa bệnh,...
- Các ngành dọc thực hiện các nhiệm vụ của lĩnh vực mình quản lý:
 - + Lực lượng công an: Đảm bảo an ninh trật tự khu vực bị ảnh hưởng; Quản lý chặt chẽ các loại đối tượng. Bố trí lực lượng canh gác tại các khu vực sơ tán dân đến. Bố trí lực lượng bảo vệ tài sản, cơ sở hạ tầng ,...;
 - + Lực lượng điện lực: Kiểm tra hệ thống lưới điện tại các địa bàn để xử lý kịp thời tình huống sự cố do bão gây ra; Cấp điện khi bị sự cố, đặc biệt ưu tiên đối với các vị trí đang chỉ đạo ứng phó; Xử lý các sự cố về điện;
- Phân công trách nhiệm cho các đơn vị/doanh nghiệp để thực hiện nhiệm vụ.
 - + Lực lượng viễn thông, thông tin: Duy trì thông tin liên lạc tại các trọng điểm xung yếu bằng hệ thống điện thoại cố định, vô tuyến cố định hiện có. Xử lý kịp thời các sự cố về viễn thông (nếu hệ thống điện thoại cố định bị sự cố thì dùng máy điện thoại di động của các mạng Vinaphone, Mobifone, Viettel,.. Nếu cả mạng cố định và mạng di động đều không liên lạc được thì dùng các máy thông tin vô tuyến lưu động...). Tăng

cường giám sát mạng lưới, khi xảy ra sự cố, chỉ đạo ứng cứu, xử lý kịp thời, theo thứ tự ưu tiên.

+ Lực lượng giao thông: Khắc phục, xử lý ách tắc giao thông khi bão đổ bộ và mưa lũ. Cấm biển báo hiệu tại khu vực bị ảnh hưởng; bố trí cán bộ điều khiển giao thông; phân luồng giao thông để các phương tiện được lưu thông dễ dàng. Xử lý, khắc phục những tuyến đường bị ách tắc do sạt lở, cây cối gãy đổ hoặc bị các sự cố khác do bão gây ra. Phân công cụ thể cho các ngành và các đơn vị chuyên ngành giao thông để xử lý các công việc theo nhiệm vụ.

- Lực lượng cứu hộ, cứu nạn: điều phối các lực lượng vũ trang, dân quân tự vệ, xung kích,... trên các địa bàn để tránh chồng chéo.

c. Công tác vật tư, hậu cần tại chỗ:

- Xác định các loại vật tư có thể trưng dụng để ứng phó với bão:

+ Vật tư dùng để xử lý sự cố các công trình, đặc biệt là các hệ thống đê biển, công trình giao thông,....

+ Vật tư dùng để giúp dân chằng chống nhà cửa (bao tải, gạch, cát, dây điện...).

+ Vật tư, lương thực tại nơi sơ tán.

+ Vật tư, lương thực hỗ trợ cho các khu vực bị có thể bị chia cắt.

- Tiếp tục tuần tra, túc trực tại các điểm xung yếu trên địa bàn; Trong trường hợp phát sinh tình huống khẩn cấp thì tích cực đối phó, hỗ trợ nhân dân đối phó.

- Bổ sung, dự trữ lương thực, nhu yếu phẩm từ những người dân.

- Đảm bảo hậu cần từ nguồn dự trữ của chính quyền và nhân dân tại nơi sơ tán;

- Đảm bảo vật tư, phương tiện, trang thiết bị, nhu yếu phẩm phục vụ phòng chống bão:

+ Thống kê vật tư, phương tiện, trang thiết bị cứu hộ, cứu nạn của các đơn vị và địa phương; Phân giao nhiệm vụ cho các đơn vị/địa phương sẵn sàng nhận nhiệm vụ khi có lệnh điều động;

+ Phân giao nhiệm vụ cho các đơn vị, địa phương bị ảnh hưởng chuẩn bị các lương thực như gạo, mì tôm, nước uống và các nhu yếu phẩm khác,... phục vụ công tác hậu cần ứng phó với bão;

+ Chỉ đạo và triển khai dự trữ hàng hóa thiết yếu; chủ yếu là mì gói, lương khô, nước uống đóng chai, lương thực xăng dầu... sẵn sàng cung cấp cho các vùng chịu ảnh hưởng của bão, áp thấp nhiệt đới, mưa lũ và sự điều động của cấp trên;

+ Chuẩn bị các nhu yếu phẩm về cơ sở thuốc, hóa chất, dụng cụ y tế để sẵn sàng cung ứng khi có lệnh điều động. Phân giao nhiệm vụ cho các đơn vị trên các địa bàn sẵn sàng cung cấp khi có yêu cầu;

- Tổ chức phương án đảm bảo hậu cần từ nguồn dự trữ của chính quyền và nhân dân tại nơi sơ tán;

- Tiếp tục bổ sung, dự trữ lương thực, nhu yếu phẩm từ những người dân;

- Đảm bảo vật tư dự trữ để xử lý khẩn cấp tại các sự cố về hồ đập và các sự cố khác.

d. Công tác ứng phó khi bão đổ bộ vào

- Văn phòng thường trực Ban Chỉ huy
 - + Phối hợp chặt chẽ với Đài Khí tượng thủy văn, Văn phòng Ban Chỉ huy PTDS thành phố cập nhật thông tin, theo dõi diễn biến bão.
 - + Tham mưu UBND xã huy động tối đa nguồn lực hiện có hoặc tham mưu đề xuất cấp trên hỗ trợ để thực hiện công tác phòng, chống bão mạnh, siêu bão.
 - + Cập nhật tình hình, tổng hợp thiệt hại từ các thôn báo cáo kịp thời cho UBND xã và Ban Chỉ huy PTDS thành phố.
 - + Thực hiện các nội dung công tác khác như ATNĐ, bão cấp độ 4 nêu trên.
- Công an xã, Quân sự xã: Làm việc với các nhà dân kiên cố trên địa bàn xã để tạo điều kiện cho nhân dân vào trú ẩn. Tham mưu đề nghị các lực lượng quân sự cấp trên, các đơn vị đóng chân gần địa bàn hỗ trợ chính quyền và nhân dân phòng, chống bão.

- Thôn trưởng các thôn:

- + Chỉ đạo, tổ chức nhân dân sơ tán đến các vị trí an toàn được khuyến khích bao gồm: Nhà kiên cố, trụ sở, cơ quan, Trạm y tế kiên cố, hầm tránh bão (nếu có).
- + Các khu vực phải tổ chức di dời bao gồm: Các khu vực xung yếu, nhà dân không kiên cố, các khu vực dân cư nằm ở vùng nguy cơ sạt lở đất.
- + Sẵn sàng lương thực, thực phẩm, nhu yếu phẩm, thuốc men cần thiết để cứu trợ nhân dân.
- + Thường xuyên cập nhật tình hình di dời, sơ tán dân tại thôn, báo cáo xã để biết đề nghị hỗ trợ trong các tình huống cấp bách.

đ. Công tác khắc phục hậu quả sau bão

Kiểm tra mức độ thiệt hại, hướng dẫn giải tán người sơ tán đảm bảo an toàn. Đối với những khu vực còn bị chia cắt hoặc còn nguy cơ khác như ngập lụt, sạt lở đất sau bão cần tiếp tục các tình huống sơ tán, bố trí tạm chỗ ở tương ứng.

- Giúp dân khắc phục hậu quả về nhà ở, thu hoạch sản xuất.
- Các cơ quan, đơn vị viễn thông, điện lực tập trung khắc phục nhanh các sự cố do thiên tai.
- Trong tình huống mất điện và hệ thống liên lạc kéo dài, cần thực hiện huy động tối đa máy phát điện phục vụ công tác chủ yếu, nhanh chóng đưa người sơ tán về lại nhà ở để ổn định nhà cửa, thu dọn sau bão.
- Nhanh chóng huy động các lực lượng Chữ thập đỏ, các hội đoàn thể, hội từ thiện hình thành các điểm phục vụ nhu yếu phẩm chủ yếu để phục vụ người dân khi cần thiết.
- Xác định và báo cáo thiệt hại sau thiên tai.

4.3. Đối với bão cấp độ 5:

* Khi có dự báo, tin báo:

- Bão mạnh cấp 12 đến cấp 15 hoạt động trên vùng biển ven bờ, trên đất liền các địa phương thuộc thành phố Đà Nẵng và Quảng Ngãi.

- Siêu bão từ cấp 16 trở lên hoạt động trên vùng biển ven bờ các xã thuộc thành phố Đà Nẵng, Quảng Ngãi).

- Đối với địa hình xã Bến Giằng, sức tàn phá chủ yếu của bão là do gió mạnh, gió giật mạnh gây ra.

* Thực hiện: Ứng phó Bão mạnh, siêu bão có rủi ro thiên tai (RRTT) cấp 5

a. Nội dung chỉ đạo, chỉ huy ứng phó: Thực hiện theo phương án của Bộ Nông nghiệp và Môi trường, theo chỉ đạo của BCĐ phòng thủ dân sự Trung ương, của thành phố Đà Nẵng và BCH phòng thủ thành phố Đà Nẵng.

* Chủ động thực hiện các nội dung sau:

- Ban chỉ huy PTDS: Ban hành theo thẩm quyền hoặc tham mưu cho Trưởng ban các văn bản chỉ đạo phòng, tránh bão, ATNĐ. Phối hợp chặt chẽ với Ban chỉ huy PTDS cấp trên cung cấp thông tin về diễn biến bão đến nhân dân để chủ động phòng tránh.

- Văn phòng thường trực Ban Chỉ huy PTDS xã: Thường xuyên theo dõi thông tin, rà soát phương án, chuẩn bị các điều kiện, sẵn sàng ứng phó.

- Văn phòng thường trực Ban Chỉ huy:

+ Phối hợp chặt chẽ với Đài Khí tượng thủy văn, Văn phòng Ban Chỉ huy PTDS thành phố cập nhật thông tin, theo dõi diễn biến bão.

+ Xác định khu vực nguy cơ bão đổ bộ làm cơ sở trong việc di dời, sơ tán dân.

+ Tham mưu UBND xã huy động tối đa nguồn lực hiện có hoặc tham mưu đề xuất cấp trên hỗ trợ để thực hiện công tác phòng, chống bão mạnh, siêu bão.

+ Cập nhật tình hình, tổng hợp thiệt hại từ các thôn báo cáo kịp thời cho UBND xã và Ban Chỉ huy PTDS thành phố.

+ Thực hiện các nội dung công tác khác như ATNĐ, bão cấp độ 4 nêu trên.

- Công an xã, Quân sự xã:

+ Làm việc với các nhà dân kiên cố trên địa bàn xã để tạo điều kiện cho nhân dân vào trú ẩn.

+ Tham mưu đề nghị các lực lượng quân sự cấp trên, các đơn vị đóng chân gần địa bàn hỗ trợ chính quyền và nhân dân phòng, chống bão.

- Trưởng các thôn:

+ Chỉ đạo, tổ chức nhân dân sơ tán đến các vị trí an toàn được khuyến khích bao gồm: Nhà kiên cố, trụ sở, cơ quan, Trạm y tế kiên cố, hầm tránh bão.

+ Các khu vực phải tổ chức di dời bao gồm: Các khu vực xung yếu, nhà dân không kiên cố, các khu vực dân cư nằm ở vùng nguy cơ sạt lở đất.

+ Sẵn sàng lương thực, thực phẩm, nhu yếu phẩm, thuốc men cần thiết để cứu trợ nhân dân.

+ Thường xuyên cập nhật tình hình di dời, sơ tán dân tại thôn, báo cáo xã để biết đề nghị hỗ trợ trong các tình huống cấp bách.

- Người dân chủ động, phối hợp với các lực lượng để thực hiện các biện pháp phòng tránh, di dời đảm bảo an toàn người, tài sản.

- Trường hợp cảnh báo là siêu bão, mọi công tác chỉ huy ứng phó phải khẩn trương, dứt điểm, cần nhấn mạnh sức tàn phá có thể xảy ra.

- Khi bão tại biển Đông: Ban chỉ huy liên tục cập nhật các thông tin dự báo về hướng di chuyển, cấp độ của bão; ra thông báo, chỉ thị đến các đơn vị, các bên liên quan, đến người dân. Đặc biệt chú ý đến những khu vực bão có nguy cơ đổ bộ cao và các vùng lân cận để chuẩn bị sẵn sàng các phương án ứng phó. Đối với siêu bão, vùng bão có nguy cơ đổ bộ bị ảnh hưởng rộng lớn, mức độ ngập lụt sâu và rộng, gió cực mạnh.

- Khi Bão vào gần bờ: Ban Chỉ huy tham mưu UBND xã chỉ đạo công tác ứng phó. Hợp Ban Chỉ huy PTDS mở rộng, chỉ đạo sơ tán toàn bộ những hộ dân ở nhà bán kiên cố, nhà tạm, nhà trong vùng ngập trũng đến nơi an toàn, chỉ đạo cứu hộ, cứu nạn, thống kê, khắc phục hậu quả; phân công chuẩn bị đầy đủ phương tiện, dụng cụ, thông báo trưng dụng phương tiện, vận tải để phục vụ ứng phó thiên tai và TKCN.

- Về nhân lực: Huy động cả hệ thống chính trị và mọi khả năng nguồn lực.

- Khi bão đổ bộ vào đất liền: Triển khai các lực lượng bảo vệ dân, bảo vệ công trình; đảm bảo an ninh trật tự giao thông, thông tin liên lạc; sẵn sàng tìm kiếm cứu hộ, cứu nạn.

b. Tổ chức khắc phục hậu quả:

- Triển khai công tác tìm kiếm cứu nạn, cứu trợ khẩn cấp.

+ Tìm kiếm người mất tích. Tiếp tục sơ tán người ra khỏi những khu vực nguy hiểm.

+ Cấp cứu kịp thời những người bị thương

+ Khôi phục hoặc lập các trạm cấp cứu tạm thời

+ Dụng các nhà hay lán trại tạm thời hoặc trưng dụng trụ sở cơ quan, trường học v.v... cho người dân bị mất nhà ở.

+ Cấp phát lương thực, thực phẩm, thuốc chữa bệnh, nước sạch và nhu yếu phẩm thiết yếu cho người bị nạn.

+ Khôi phục các cơ sở hạ tầng thiết yếu như: Điện, nước, thông tin, giao thông, trường học, công sở v.v...

+ Làm sạch môi trường và phòng chống dịch bệnh.

+ Tổ chức phục hồi sản xuất.

* Thống kê, đánh giá thiệt hại, nhu cầu cần cứu trợ

- Đánh giá thiệt hại: Theo Thông tư liên tịch số 43/2015/TTLT-BNNPTNT-BKHĐT.

+ Ban Chỉ huy cấp xã phối hợp với các thôn, tổ dân phố và người dân thực hiện thống kê thiệt hại (theo Phụ lục tại TTLT số 43).

+ Các cơ quan liên quan triển khai thống kê thiệt hại theo chức năng, nhiệm vụ quản lý, báo cáo về Ban Chỉ huy PTDS cấp xã tổng hợp.

+ Nhu cầu cứu trợ:

+ Thiết yếu cho dân: Thuốc men, lương thực; trong đó lực lượng đảm bảo 100% gồm: Y tế thôn bản, Trạm Y tế xã; mở rộng trưng dụng thêm lực lượng y tế trường học, y tế tư nhân, để tập trung sơ cấp cứu người bị thương tích.

+ Về hạ tầng cơ sở thiết yếu tập trung cứu chữa tại: cơ sở y tế, trường học.

*** Khôi phục sản xuất các lĩnh vực và toàn xã hội**

- Phục hồi sản xuất trong tất cả các lĩnh vực, đặc biệt chú ý trong nông nghiệp (giống, cây trồng, vật nuôi), giao thông vận tải (phương tiện vận tải), công nghiệp.

- Sửa chữa, nâng cấp công trình PCTT, giao thông, thông tin, thủy lợi, điện lực, trường học, cơ sở y tế, cơ sở văn hóa và công trình hạ tầng công cộng.

4.4. Phòng, tránh sạt lở đất, sụt lún đất do dòng chảy hoặc mưa lớn, lũ quét

*** Khi mưa lớn**

- Cấp độ 1: Lượng mưa trong 24 giờ từ 100 mm đến 200 mm, kéo dài từ 1 ngày đến 2 ngày ở các thôn trên địa bàn xã.

- Cấp độ 2: Lượng mưa trong 24 giờ từ trên 200 mm đến 500 mm, kéo dài từ 1 ngày đến 2 ngày ở các thôn trên địa bàn xã.

- Cấp độ 3: Lượng trong 24 giờ trên 500 mm, kéo dài từ 1 ngày đến 2 ngày ở các thôn trên địa bàn xã.

*** Khu vực có nguy cơ và dự kiến địa điểm sơ tán đến:**

(Có Phụ lục 6,7,8 chi tiết kèm theo)

*** Thực hiện**

a) Công tác chỉ đạo chỉ huy

- Chỉ đạo công tác trực ban 24/24h để theo dõi, nắm bắt thông tin, truyền tải thông tin và xử lý các tình huống khi xảy ra sự cố; bố trí lãnh đạo chủ chốt thường trực khi thấy xuất hiện có mưa lớn, dài ngày để xử lý các tình huống đề phòng xảy ra lũ quét, sạt lở đất;

- Chỉ đạo công tác thông tin truyền thông về thiên tai;

- Chỉ đạo công tác phòng, tránh: Tiếp tục chỉ đạo bằng các công điện, thông báo, văn bản chỉ đạo các huyện, xã và các cơ quan có liên quan tổ chức phòng, tránh ứng phó với mưa lớn;

- Chỉ đạo công tác đảm bảo an toàn cho người dân, hoạt động sinh hoạt, sản xuất của người dân bị ảnh hưởng;

+ Triển khai lực lượng dân quân tự vệ, xung kích cấp xã kiểm tra, rà soát các khu vực ngầm tràn, vùng trũng thấp, sườn đồi núi, khu dân cư nằm sâu trong núi...

- Chỉ đạo các lực lượng tham gia ứng phó tại hiện trường;
- Chỉ đạo công tác cung cấp lương thực, nhu yếu phẩm khu vực dễ bị chia cắt;
- Chỉ đạo công tác tìm kiếm, cứu nạn, hỗ trợ khắc phục nhanh các sự cố để sớm ổn định đời sống nhân dân khu vực bị lũ quét, sạt lở đất.
- Thực hiện các công điện, thông báo, chỉ đạo của cấp trên;
- Thực hiện các phương án ứng phó
- + Thông tin các biện pháp ứng phó về mưa lớn;
- + Tìm kiếm người mất tích, cứu chữa người bị thương;
- + Sơ tán các gia đình đến khu vực an toàn;
- + Cử người canh gác tại các khu vực trũng thấp, các khu vực có nguy cơ cao bị ảnh hưởng để kịp thời ứng phó;
- + Đảm bảo lương thực, nhu yếu phẩm tại nơi sơ tán.

b. Công tác huy động lực lượng, phương tiện tại chỗ

- Giao nhiệm vụ cho từng đơn vị, lực lượng để sẵn sàng thực hiện nhiệm vụ;
- Chuẩn bị phương tiện, vật tư của xã, các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp đóng trên địa bàn huy động, trưng dụng trong trường hợp cần thiết (danh sách, số lượng, vị trí,...).
- Công việc cần giao cho các lực lượng đã huy động bao gồm:
 - + Xác định các địa điểm sơ tán với các yêu cầu tối thiểu về chỗ ở, chất đốt, nước sạch, lương thực; dịch vụ y tế, vệ sinh môi trường;
 - + Hỗ trợ, di dời dân đến nơi an toàn trước khi xảy ra lũ quét hoặc sạt lở đất. Chú ý ưu tiên sơ tán trước các đối tượng dễ bị tổn thương: người già, phụ nữ, trẻ em, người tàn tật, v.v...
 - + Thực hiện hoạt động tìm kiếm, cứu nạn người bị vùi lấp, mất tích; cứu chữa người bị thương, hỗ trợ lương thực, thuốc chữa bệnh, nước uống và nhu yếu phẩm khác tại khu vực bị sạt lở; hỗ trợ chỗ ở cho những hộ bị mất nhà ở do lũ quét, sạt lở đất gây ra.
 - + Triển khai nhanh các điều kiện tối thiểu theo phương án đã chuẩn bị trước để đảm bảo cuộc sống cho nhân dân tại nơi sơ tán (nhu yếu phẩm, lương thực, nước uống; bố trí nhà tạm tại nơi an toàn);
 - + Bảo đảm an ninh, trật tự an toàn xã hội, bảo vệ tài sản của nhà nước và nhân dân tại khu vực xảy ra thiên tai;
 - + Tổ chức cấm biến báo, bố trí lực lượng ứng trực chốt, chặn, cấm người, phương tiện qua lại ở những đoạn đường bị ngập;
 - Xử lý các điểm ách tắc giao thông do sạt lở gây ra;
 - Điều phối các lực lượng vũ trang, dân quân tự vệ, xung kích,... trên các địa bàn để tránh chông chéo.

c. Công tác vật tư, hậu cần tại chỗ

- Xác định các loại vật tư có thể trưng dụng để ứng phó với lũ quét, sạt lở đất: Vật tư, lương thực hỗ trợ cho các khu vực bị có thể bị chia cắt.

- Tiếp tục tuần tra, túc trực tại các điểm xung yếu trên địa bàn; Trong trường hợp phát sinh tình huống khẩn cấp thì tích cực ứng phó, hỗ trợ nhân dân ứng phó;

- Bổ sung, dự trữ lương thực, nhu yếu phẩm từ những người dân.

- Đảm bảo vật tư, phương tiện, trang thiết bị, nhu yếu phẩm phục vụ phòng chống lũ quét, sạt lở đất. Thống kê vật tư, phương tiện, trang thiết bị cứu hộ, cứu nạn của các đơn vị và địa phương; Phân giao nhiệm vụ cho các đơn vị/địa phương sẵn sàng nhận nhiệm vụ khi có lệnh điều động;

d. Tổ chức thực hiện

- Ban Chỉ huy phòng thủ dân sự xã tham mưu UBND xã chỉ đạo các ngành liên quan xây dựng hệ thống cảnh báo, biển báo đối với vùng có nguy cơ bị sạt lở đất.

- Phân công thành viên đứng điểm, thôn trưởng bám sát địa bàn để theo dõi chỉ đạo, nắm bắt tình hình, có kế hoạch sơ tán người, tài sản ra khỏi điểm có nguy cơ sạt lở.

- Tổ chức di chuyển dân ra khỏi điểm có nguy cơ bị sạt lở, lũ quét nguy hiểm.

- Các cơ quan, đơn vị, các Trưởng thôn theo dõi, tổng hợp tình hình, báo cáo kịp thời các sự cố sạt lở đất đến UBND xã, Ban Chỉ huy PTDS xã để chỉ đạo.

- Ban Chỉ huy chỉ đạo tăng cường cán bộ, lực lượng tham gia, phối hợp với lực lượng tại chỗ trực tiếp đến hiện trường các điểm xảy ra sự cố để xử lý, khắc phục hậu quả.

- Tuyên truyền công tác giáo dục cộng đồng về phòng, tránh sạt lở đất; cấm biển báo và đánh dấu các khu vực nguy hiểm.

4.5. Phòng tránh giông, lốc, sét, mưa đá

*** Khi xảy ra:**

- Khu vực có khả năng xảy ra lốc, sét, mưa đá là bất kỳ khu vực nào trên địa bàn xã, thời gian xảy ra nhiều nhất tập trung từ tháng 4 - 7 hàng năm.

- Cấp độ 1: Lốc, sét, mưa đá xảy ra trên địa bàn thôn, xã.

- Cấp độ 2: Lốc, sét, mưa đá xảy ra trên địa bàn xã.

***Kịch bản của phương án ứng phó:**

1. Bước 1: Xác định thời điểm ứng phó với mưa lớn giông kèm lốc, sét, mưa.

- Khi có dự báo lượng mưa từ 100 mm đến 200 mm trong 24 giờ hoặc từ 50 mm đến 100 mm trong 12 giờ, kéo dài từ 1 đến 2 ngày trên phạm vi và khi có bản tin cảnh báo lốc, sét xảy ra trên phạm vi. Cấp độ rủi ro thiên tai do mưa lớn kèm theo lốc, sét cấp độ 1.

2. Bước 2: Xác định phạm vi ảnh hưởng và phương án ứng phó.

3. Bước 3: Công tác ứng phó

Ngay từ khi có bản tin dự báo, cảnh báo về mưa lớn trên diện rộng kèm theo lốc, sét (giai đoạn triển khai các hành động sớm).

- Ban Chỉ huy phòng, chống thiên tai, tìm kiếm cứu nạn và Phòng thủ dân sự xã:

+ Triển khai thực hiện văn bản chỉ đạo của cấp trên; thực hiện tốt công tác truyền thông về tình hình mưa lớn, lốc, sét, các sự cố có thể xảy ra do mưa lớn, lốc, sét; rà soát quân số lực lượng xung kích phòng, chống thiên tai cấp xã, Tổ cộng đồng phòng, chống thiên tai tại các thôn sẵn sàng hỗ trợ người dân khi có tình huống.

+ Chỉ đạo, điều hành chung toàn bộ công tác ứng phó.

+ Phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng thành viên phụ trách địa bàn, lĩnh vực.

+ Kịp thời báo cáo UBND cấp trên và đề xuất hỗ trợ khi vượt khả năng.

- Công an xã:

+ Đảm bảo an ninh trật tự tại các khu vực bị ảnh hưởng.

+ Tổ chức phân luồng giao thông, cấm biển cảnh báo khu vực nguy hiểm.

+ Phối hợp sơ tán, di dời dân khỏi vùng ngập sâu, có nguy cơ sạt lở.

- Ban Chỉ huy Quân sự xã:

+ Chủ trì công tác cứu hộ, cứu nạn.

+ Huy động lực lượng, phương tiện tại chỗ hỗ trợ nhân dân.

+ Phối hợp vận chuyển nhu yếu phẩm, nước sạch đến khu vực bị cô lập.

- Trạm Y tế:

+ Chuẩn bị cơ sở thuốc, hóa chất khử khuẩn, trang thiết bị y tế.

+ Tổ chức sơ cấp cứu, phòng chống dịch bệnh sau thiên tai.

+ Hướng dẫn người dân xử lý nước sạch, vệ sinh môi trường.

- Trưởng thôn:

+ Thông tin kịp thời đến từng hộ dân về tình hình thiên tai.

+ Rà soát, lập danh sách hộ cần hỗ trợ (đặc biệt hộ nghèo, người già, trẻ em).

+ Tổ chức lực lượng tại chỗ hỗ trợ di dời, cứu hộ ban đầu.

- Toàn thể hộ gia đình, cá nhân trên địa bàn xã:

+ Chủ động theo dõi thông tin dự báo, cảnh báo thiên tai.

+ Thực hiện các biện pháp phòng tránh: chằng chống nhà cửa, dự trữ lương thực, nước sạch.

+ Chấp hành nghiêm việc di dời khi có yêu cầu của chính quyền.

+ Chủ động bảo vệ tài sản, hỗ trợ lẫn nhau trong cộng đồng.

+ Thực hiện vệ sinh môi trường, xử lý nguồn nước sau thiên tai theo hướng dẫn của cơ quan chức năng.

+ Thường xuyên theo dõi thông tin cảnh báo, hướng dẫn của các ngành chức năng và chính quyền địa phương về tình hình mưa lớn, lốc, sét, các dấu hiệu nhận biết về khả năng xảy ra các loại thiên tai này, đồng thời chủ động chuẩn bị các điều kiện cần thiết để ứng phó với thiên tai, phân công công việc cho các thành viên trong gia

đình thực hiện chuẩn bị trước; tuyệt đối tuân thủ theo các hướng dẫn của chính quyền địa phương và chủ động hỗ trợ những người xung quanh nếu điều kiện cho phép.

* Thực hiện: Đối với dông, lốc, sét xảy ra cấp độ 1, 2, các thôn chủ động tổ chức triển khai thực hiện một số nội dung sau:

a. Công tác chỉ đạo, chỉ huy tại chỗ:

- Chủ động cập nhật các bản tin cảnh báo sớm và ban hành thông báo về chỉ đạo ứng phó với thiên tai lốc, sét, mưa đá tới nhân dân để chủ động phòng tránh;

- Sử dụng hệ thống truyền thanh của địa phương để truyền các bản tin dự báo, cảnh báo giông, lốc, sét,... và hướng dẫn kiến thức, kỹ năng phòng chống dông, lốc, sét, mưa đá đến với người dân trên địa bàn.

- Đầu năm tổ chức tập huấn tuyên truyền các biện pháp, kỹ năng phòng tránh khi xảy ra giông, lốc sét.

- Hướng dẫn người dân thường xuyên kiểm tra, chằng chống nhà cửa để tăng độ vững chắc. Ở những nơi địa hình trống trải, nếu nhà ở lợp bằng tôn tráng kẽm, fibroximăng, ngói có thể dẫn lên mái nhà các loại thanh nẹp bằng gỗ, sắt, dây kẽm cỡ lớn hoặc các bao chứa cát để hạn chế tốc mái khi có dông gió, lốc, sét;

- Chặt tỉa cành, nhánh của các cây cao, dễ gãy đổ, cây nằm gần nhà ở, lưới điện...; kiểm tra mức độ an toàn, vững chắc của các biển quảng cáo, panô, áp phích; các khu vực nhà tạm bợ và các dàn giáo của công trình cao tầng đang thi công.

- Thường xuyên theo dõi tình hình thời tiết, thiên tai trên các phương tiện thông tin đại chúng để kịp thời có biện pháp phòng, tránh và ứng phó hiệu quả.

- Chỉ đạo trực tiếp tại hiện trường;

- Chỉ huy lực lượng hỗ trợ dân ứng phó và khắc phục hậu quả do lốc, sét và mưa đá gây ra.

b. Lực lượng, phương tiện và vật tư tại chỗ:

- Đảm bảo an toàn cho người:

+ Khuyến cáo người dân không ở trong những căn nhà tạm, yếu; tìm nơi trú ẩn an toàn khi có lốc và mưa đá (không di chuyển đến dưới các cây lớn, nhà tạm);

+ Khuyến cáo việc sử dụng điện thoại, điện gia dụng khi có sấm sét (rút phích cắm, ăng ten tivi và những đồ điện tử đang sử dụng. Trường hợp trực trực lưới điện chung thì tốt nhất nên ngắt cầu dao hoặc rút hết phích cắm của các đồ điện trong gia đình ra khỏi ổ điện;

+ Không nên ra ngoài lúc trời có mưa dông kèm theo sấm sét và không được lại gần nơi có dây điện rơi xuống;

+ Nếu ở ngoài trời khi mưa dông có nguy cơ bị sét đánh phải tìm chỗ trú ẩn an toàn, không đứng trên đồi cao hay những khoảng đất trống, rộng rãi như cánh đồng, sân chơi... không núp dưới cây cao ngoài đồng trống; không khuân vác vật dụng bằng kim loại như cuốc, xẻng, búa, liềm...;

+ Nếu đang làm ngoài đồng, nên chạy đến nơi nào gần nhất để giữ mình được khô ráo. Nếu không kịp đến nơi an toàn, thì nên núp nơi thấp nhất, thu mình và chụm hai chân lại;

+ Nếu đang đi ngoài đường mà gặp mưa đá, phải dừng lại tìm chỗ ẩn, đội mũ bảo hiểm để tránh đá rơi vào đầu, chờ đá trên đường tan hết mới tiếp tục đi để tránh trơn ngã.

- Đảm bảo an toàn cho nhà cửa, công trình và tài sản:

+ Khuyến cáo người dân, đơn vị, doanh nghiệp,.. lắp đặt hệ thống cột thu lôi, cột chống sét thích hợp cho từng công trình;

+ Xây dựng các công trình, nhà ở kiên cố, thường xuyên chằng chống nhà cửa để tăng độ vững chắc nhằm đề phòng lốc xoáy, gió giật, mưa đá. Ở các cửa biển, ven biển, nơi trồng trái, nếu nhà ở lợp bằng lá, tôn tráng kẽm, fibro xi măng, ngói có thể dẫn lên mái nhà các loại thanh nẹp bằng gỗ, sắt, dây kẽm cỡ lớn hoặc các bao chứa cát để hạn chế tốc mái khi có lốc xoáy, gió giật;

- Cứu hộ, cứu nạn người, nhà cửa bị sập do lốc sét gây ra; hỗ trợ nhà ở tạm cho các hộ dân bị mất nhà ở;

- Khắc phục hậu quả do lốc, sét, mưa đá: huy động lực lượng, phương tiện, vật chất trang bị để nhanh chóng giải quyết hậu quả, tập trung một số công việc như: Thu dọn cành cây đổ; sửa chữa, khắc phục nhà sập, nhà tốc mái...; khắc phục các sự cố tàu thuyền bị đánh chìm, trôi dạt, hư hỏng và tổ chức tìm kiếm người, tàu thuyền bị mất liên lạc; cứu trợ các cá nhân, gia đình khó khăn; thống kê và đánh giá thiệt hại.

- Ngành điện chủ động cắt điện cục bộ tại nơi xảy ra sự cố ngay khi phát hiện tình trạng mất an toàn trong vận hành lưới điện do bị ảnh hưởng của dông, lốc xoáy, mưa đá, sét. Sau khi khắc phục, sửa chữa và đảm bảo chắc chắn an toàn của hệ thống điện thì phải khôi phục lại ngay việc cung cấp điện cho khu vực để nhân dân ổn định sinh hoạt và sản xuất;

- Huy động lực lượng, phương tiện để hỗ trợ các gia đình sửa chữa gia cố công trình, nhà ở dân cư bị hư hỏng, thu dọn cây xanh bị ngã đổ và xử lý vệ sinh môi trường theo quy định;

- Huy động lực lượng, phương tiện y tế để kịp thời cứu trợ các cá nhân, hộ gia đình bị thiệt hại sau thiên tai;

- Huy động lực lượng, phương tiện để thu dọn cây xanh, xử lý môi trường sau thiên tai;

- Huy động lực lượng để cứu hộ, cứu nạn và hỗ trợ người, nhà cửa và các vật dụng khác.

c. Tổ chức thực hiện

- Khi có cảnh báo mưa kèm theo dông, cần sơ tán người già và trẻ em ra khỏi những căn nhà tạm bợ, đến những nơi an toàn, vững chắc hơn.

- Sau khi xảy ra dông gió, lốc, sét, Trưởng các thôn, Quân sự, công an xã khẩn trương huy động lực lượng, phương tiện, vật tư, thiết bị để nhanh chóng xử lý sự cố, khắc phục hậu quả thiên tai, trong đó tập trung một số công việc cấp thiết:

- Khẩn trương cứu nạn, cứu hộ cho người và tài sản; sửa chữa gia cố công trình, nhà ở dân cư bị hư hỏng, thu dọn cây xanh bị ngã đổ và xử lý vệ sinh môi trường theo quy định;

- Kịp thời cứu trợ các cá nhân, hộ gia đình bị thiệt hại sau thiên tai;

- Thống kê, đánh giá thiệt hại và đề xuất các biện pháp khôi phục sản xuất, kinh doanh, ổn định đời sống cho nhân dân.

- Công tác báo cáo, thống kê thiệt hại: Trưởng thôn, Phòng Kinh tế nắm tình hình, rà soát thiệt hại báo cáo về Ban Chỉ huy phòng thủ dân sự xã để kịp thời chỉ đạo, hỗ trợ khi cần thiết.

4.6. Đối với nắng nóng, hạn hán

- * Khi có dự báo, tin báo nắng nóng

- Cấp độ 1: Đợt nắng nóng với nhiệt độ cao nhất trong ngày lên đến 39°C, 40°C, kéo dài từ trên 5 ngày đến 10 ngày; đợt nắng nóng với nhiệt độ cao nhất trong ngày vượt qua 40°C, kéo dài từ 3 ngày đến 5 ngày.

- Cấp độ 2: Đợt nắng nóng với nhiệt độ cao nhất trong ngày lên đến 39°C, 40°C, kéo dài trên 10 ngày; đợt nắng nóng với nhiệt độ cao nhất trong ngày vượt qua 40°C, kéo dài từ trên 5 ngày đến 10 ngày.

- Cấp độ 3: Khi xảy ra đợt nắng nóng với nhiệt độ cao nhất trong ngày vượt qua 40°C, kéo dài trên 10 ngày.

- * Khi có tin báo hạn hán

- Cấp độ 1: Tình trạng thiếu hụt lượng mưa tháng trên 50%, kéo dài từ 2 tháng đến 3 tháng và nguồn nước trong khu vực hạn hán thiếu hụt từ trên 50% đến 70% so với trung bình nhiều năm; tình trạng thiếu hụt lượng mưa tháng trên 50%, kéo dài từ trên 3 tháng đến 6 tháng và nguồn nước trong khu vực hạn hán thiếu hụt từ 20% đến 50% so với trung bình nhiều năm.

- Cấp độ 2: Tình trạng thiếu hụt lượng mưa tháng trên 50%, kéo dài từ 2 tháng đến 3 tháng và nguồn nước trong khu vực hạn hán thiếu hụt tới trên 70% so với trung bình nhiều năm; tình trạng thiếu hụt lượng mưa tháng tới trên 50%, kéo dài từ trên 3 tháng đến 6 tháng và nguồn nước trong khu vực hạn hán thiếu hụt từ trên 50% đến 70% so với trung bình nhiều năm; tình trạng thiếu hụt lượng mưa tháng tới trên 50%, kéo dài trên 6 tháng và nguồn nước trong khu vực hạn hán thiếu hụt từ 20% đến 50% so với trung bình nhiều năm.

- Cấp độ 3: Tình trạng thiếu hụt lượng mưa tháng tới trên 50%, kéo dài từ trên 3 tháng đến 6 tháng và nguồn nước trong khu vực hạn hán thiếu hụt tới trên 70% so với trung bình nhiều năm; tình trạng thiếu hụt lượng mưa tháng tới trên 50%, kéo dài trên 6 tháng và nguồn nước trong khu vực hạn hán thiếu hụt từ trên 50% đến 70% so với trung bình nhiều năm.

- Cấp độ 4: Khi xảy ra tình trạng thiếu hụt lượng mưa tháng tới trên 50%, kéo dài trên 6 tháng và nguồn nước trong khu vực hạn hán thiếu hụt tới trên 70% so với trung bình nhiều năm.

- * Thực hiện Phòng, tránh nắng nóng, chống hạn hán

a. Công tác chỉ đạo chỉ huy:

- Cập nhật các bản tin cảnh báo sớm và ban hành các văn bản để chỉ đạo ứng phó với nắng nóng bị ảnh hưởng để chủ động phòng tránh;
- Căn cứ vào dự báo, cảnh báo, tính chất và diễn biến thực tế để chỉ đạo triển khai biện pháp ứng phó phù hợp với từng tình huống cụ thể;
- Tăng cường kiểm tra, giám sát việc chấp hành các quy định công tác vệ sinh an toàn thực phẩm, vệ sinh môi trường; chỉ đạo các bệnh viện, các trung tâm y tế đảm bảo tốt nhất việc khám chữa bệnh, sơ cứu, cấp cứu người bệnh trong những ngày nắng nóng.
- Chỉ đạo Trạm y tế triển khai công tác phòng chống dịch bệnh mùa hè, không để bùng phát dịch bệnh; bổ sung thêm phòng khám, giường bệnh để khám chữa bệnh, sơ cứu, cấp cứu người bệnh trong những ngày nắng nóng;
- Kiểm tra, giám sát việc chấp hành các quy định về vệ sinh an toàn thực phẩm;
- Chỉ đạo công tác phòng, chống đuối nước, đặc biệt là tai nạn đuối nước trẻ em trong dịp hè.
- Chỉ đạo đảm bảo nước sinh hoạt; cung cấp nước cho sản xuất cho mùa vụ, điều chỉnh mùa vụ phù hợp, tưới tiết kiệm.

b. Lực lượng, vật tư, phương tiện tại chỗ

- Sử dụng hệ thống truyền thanh của địa phương để truyền tải các bản tin dự báo, cảnh báo về nắng nóng và hướng dẫn kiến thức, kỹ năng ứng phó với nắng nóng;
- Triển khai các biện pháp bảo vệ sức khỏe, phòng bệnh, đặc biệt là cho trẻ em và người già;
- Khuyến cáo người dân hạn chế ra đường trong những ngày nắng nóng, khi ra đường phải có biện pháp bảo vệ, che tránh;
- Phân luồng giao thông, tổ chức kiểm tra, xử lý các trường hợp vi phạm quy định, đảm bảo cho người dân tham gia giao thông thông suốt, nhất là trong những giờ cao điểm nắng nóng;
- Chỉ đạo công tác phòng, chống đuối nước;
- Thực hiện các biện pháp tiết kiệm nguồn nước; xây dựng kế hoạch sản xuất hợp lý, bố trí diện tích và cơ cấu, thời vụ gieo trồng phù hợp với năng lực nguồn nước hiện có, phòng chống sâu bệnh, dịch bệnh, đặc biệt cần chú ý đến tình huống cháy rừng trong thời gian xảy ra nắng nóng;
- Tăng cường công tác nạo vét, gia cố, duy tu sửa chữa hệ thống kênh tưới để đảm bảo đủ cung cấp nước phục vụ sản xuất nông nghiệp, nuôi trồng thủy sản, sinh hoạt. Chuẩn bị phương tiện, trang thiết bị hỗ trợ cấp nước phòng, chống hạn khi cần thiết;
- Tổ chức vận hành các công trình thủy lợi, các cống lấy nước, trạm bơm nước tưới đảm bảo điều kiện các công trình thủy lợi vận hành tốt, cung cấp đủ nước phục vụ sản xuất nông nghiệp, nuôi trồng thủy sản, phòng, chống cháy rừng, hạn chế ô nhiễm nguồn nước;

- Rà soát cây trồng trên các tuyến phố, thực hiện trồng mới thay thế cây có dấu hiệu chết, khô héo;

- Khuyến khích các tổ chức kinh tế, xã hội, người dân lắp đặt hệ thống thu năng lượng mặt trời; nhằm giảm thiểu tối đa ảnh hưởng của nắng nóng đồng thời cung cấp năng lượng sạch, phục vụ cho nhu cầu sản xuất, sinh hoạt.

- Triển khai đồng bộ công tác phòng, chống đuối nước, đặc biệt là tai nạn đuối nước trẻ em trong dịp hè;

- Xử lý kịp thời các sự cố về điện; bố trí kế hoạch cắt điện hợp lý. Không cắt điện trong lúc cao điểm thời tiết nắng nóng tại các khu vực trọng điểm và thời điểm nắng nóng nhất;

- Xây dựng các biện pháp phòng cháy chữa cháy; chuẩn bị sẵn sàng về thiết bị, phương tiện, nhân lực duy trì lệnh trực 24/24 giờ sẵn sàng thực hiện nhiệm vụ khi xảy ra cháy nổ.

c. Tổ chức thực hiện

- Văn phòng Ban chỉ huy phát tin dự báo, cảnh báo tình hình đến người dân trên địa bàn xã.

- Tăng cường sự phối hợp giữa các đơn vị trong quá trình tổ chức theo dõi, giám sát, tổng hợp tình hình nắng nóng, hạn hán, thiếu nước.

- Tổ chức kiểm tra, giám sát các kênh đập thủy lợi trên địa bàn xã. Nạo vét, tu sửa kênh mương, hệ thống dẫn nước. Theo dõi tình hình đàn vật nuôi, cây trồng mùa vụ để có giải pháp ứng phó hiệu quả.

- Theo dõi sát diễn biến thời tiết, tăng cường dự báo, cảnh báo khí tượng thủy văn, đặc biệt là các thiên tai: nắng nóng, hạn hán, kịp thời cung cấp thông tin phục vụ chỉ đạo sản xuất, phòng, chống nguy cơ nắng nóng, hạn hán, thiếu nước nhằm hạn chế đến mức thấp nhất thiệt hại do hạn hán gây ra

- Chỉ đạo phòng Kinh tế; Trung tâm cung ứng dịch vụ sự nghiệp công tham mưu điều chỉnh cơ cấu cây trồng, con vật nuôi, mùa vụ phù hợp với dự báo, cảnh báo và tình hình diễn biến hạn hán.

- Dự trữ nước sinh hoạt tại các bể chứa nước sinh hoạt công cộng tại các thôn, xóm.

- Triển khai phương án Phòng cháy chữa cháy rừng theo phương châm 4 tại chỗ, 5 sẵn sàng (có phương án PCCCR riêng).

- Chỉ đạo thực hiện hướng dẫn chăm sóc sức khỏe người dân, phòng ngừa các bệnh dịch mùa nắng nóng.

4.7. Đối với lũ, lũ quét, ngập lụt

*** Khi nhận được tin báo: trên địa bàn xã xảy ra mưa lớn**

- Cấp độ 2: Mưa rất lớn với lượng mưa trên 300 mm trong 24 giờ, mưa đã xảy ra trước đó trên 02 ngày, trên sườn dốc tập trung tại các thôn trên địa bàn xã.

- Cấp độ 3: Khi lũ quét do mưa lớn trên 500 mm trong 24 giờ trên địa bàn xã.

*** Khu vực có nguy cơ và dự kiến điểm sơ tán đến:**

(Có Phụ lục 6,8 chi tiết kèm theo)

*** Thực hiện:**

a. Công tác chỉ đạo chỉ huy

- Thực hiện các công điện, thông báo, chỉ đạo của cấp trên; thông tin cảnh báo đến người dân.

- Chỉ đạo công tác trực ban 24/24h để theo dõi, nắm bắt thông tin, truyền tải thông tin và xử lý các tình huống khi xảy ra sự cố;

- Chỉ đạo công tác thông tin truyền thông về thiên tai: thông báo trên các phương tiện truyền thông về tin mưa lũ và cảnh báo mưa, lũ, ngập lụt và những vùng bị ảnh hưởng, những cảnh báo, dự báo về loại hình thiên tai này; thông tin các biện pháp, chỉ đạo đến người dân ở khu vực bị ảnh hưởng; tuyên truyền, hướng dẫn các biện pháp phòng tránh, ứng phó;

- Chỉ đạo công tác đảm bảo an toàn cho người dân, hoạt động sinh hoạt, sản xuất của người dân bị ảnh hưởng của mưa lớn:

+ Rà soát, xác định các khu vực bị ảnh hưởng;

+ Hướng dẫn việc đi lại của người dân trong vùng lũ;

+ Kiểm soát các hoạt động sản xuất, sinh hoạt của người dân.

+ Triển khai lực lượng dân quân tự vệ, xung kích cấp xã kiểm tra, rà soát các khu vực ngầm tràn, vùng trũng thấp, sườn đồi núi, khu dân cư nằm sâu trong núi...

- Chỉ đạo công tác sơ tán dân:

+ Xác định các hộ cần phải sơ tán (số hộ/số nhân khẩu), chú trọng đến các đối tượng dễ bị tổn thương, người già, trẻ em, người khuyết tật,....

+ Số hộ dân khu vực vùng trũng thấp, sạt lở phải sơ tán;

+ Cấm các hoạt động vớt củi trên sông.

- Tổ chức các đoàn kiểm tra, rà soát các công trình xung yếu

+ Sẵn sàng các phương án để ứng phó với lũ khi mưa lớn làm nước sông, suối dâng cao;

- Chỉ đạo công tác cứu hộ cứu nạn trong ứng phó với lũ, ngập lụt: Tổ chức và duy trì hoạt động của cơ quan thường trực tìm kiếm cứu nạn ;

- Tiếp tục công tác trực ban, theo dõi sát diễn biến mưa lũ ;

- Chỉ đạo công tác đảm bảo an toàn các công trình phòng chống thiên tai:

- Chỉ đạo công tác phòng

+ Công tác đảm bảo an toàn cho người dân;

+ Công tác đảm bảo an toàn nhà cửa, công trình cơ sở hạ tầng khu vực bị ảnh hưởng;

- Chỉ đạo rà soát, kiểm tra và hướng dẫn đối với các hoạt động, sinh hoạt của người dân để đảm bảo không bị thiệt hại xảy ra;

- Chỉ đạo công tác đảm bảo an toàn khu vực trũng thấp, khu vực thường xảy ra sự cố; các công trình trọng điểm;

- Chỉ đạo các đơn vị sẵn sàng lực lượng để cứu hộ cứu nạn khi có yêu cầu.

- Thực hiện các phương án ứng phó:

+ Thông tin các biện pháp ứng phó về mưa lớn;

+ Triển khai lực lượng xung kích PCTT để hỗ trợ người dân;

+ Chỉ đạo các thôn, xã thực hiện công tác đảm bảo an toàn cho người và các hoạt động trên địa bàn đảm bảo an toàn trong vùng bị mưa lớn và ngập lụt;

+ Cử người canh gác tại các khu vực trũng thấp, các khu vực có nguy cơ cao bị ảnh hưởng để kịp thời ứng phó;

+ Chỉ đạo sơ tán dân ở các vùng bị lũ, ngập lụt.

+ Đảm bảo lương thực, nhu yếu phẩm tại nơi sơ tán.

b. Công tác huy động lực lượng, phương tiện tại chỗ

- Chuẩn bị phương tiện, vật tư của xã, các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp đóng trên địa bàn để có thể huy động, trưng dụng trong trường hợp cần thiết (danh sách, số lượng, vị trí,...).

- Giao nhiệm vụ cho từng đơn vị, lực lượng để sẵn sàng thực hiện nhiệm vụ;

+ Tổ chức sơ tán người ra khỏi các khu vực nguy hiểm, nơi không bảo đảm an toàn; tập trung triển khai biện pháp bảo đảm an toàn cho người, đặc biệt đối tượng dễ bị tổn thương trong tình huống thiên tai khẩn cấp; đảm bảo hậu cần từ nguồn dự trữ của chính quyền và nhân dân tại nơi sơ tán;

+ Hỗ trợ, giúp dân sơ tán dân đối với vùng mưa lớn, bị ngập lụt.

+ Chủ động thực hiện biện pháp bảo vệ sản xuất như: đẩy nhanh thu hoạch các diện tích sản xuất nông nghiệp đã chín vụ, các diện tích nuôi trồng thủy, hải sản, bảo vệ bờ bao các ao, hồ...

+ Rà soát, kiểm tra bảo đảm các hệ thống thông tin liên lạc đáp ứng yêu cầu thông tin cảnh báo, chỉ đạo, chỉ huy phòng chống thiên tai;

+ Bảo đảm an ninh, trật tự an toàn xã hội, bảo vệ tài sản của nhà nước và nhân dân tại khu vực xảy ra thiên tai;

+ Tổ chức cấm biến báo, bố trí lực lượng ứng trực chốt, chặn, cấm người, phương tiện qua lại ở những đoạn đường bị ngập;

- Các ngành dọc thực hiện các nhiệm vụ của lĩnh vực mình quản lý: điện, thông tin liên lạc.

- Điều phối các lực lượng vũ trang, dân quân tự vệ, xung kích,... trên các địa bàn để tránh chồng chéo.

c. Công tác vật tư, hậu cần tại chỗ

- Xác định các loại vật tư có thể trưng dụng để đối phó với mưa lớn:
- + Vật tư dùng để xử lý sự cố các công trình, đặc biệt là các sự cố về kè công, công trình phòng chống sạt lở, công trình giao thông,...;
- + Vật tư, lương thực hỗ trợ cho các khu vực bị có thể bị chia cắt.
- Tiếp tục tuần tra, túc trực tại các điểm xung yếu trên địa bàn; Trong trường hợp phát sinh tình huống khẩn cấp thì tích cực ứng phó, hỗ trợ nhân dân ứng phó;
- Bổ sung, dự trữ lương thực, nhu yếu phẩm từ những người dân;
- Đảm bảo vật tư, phương tiện, trang thiết bị, nhu yếu phẩm phục vụ phòng chống mưa lớn và ngập lụt;
- + Thống kê vật tư, phương tiện, trang thiết bị cứu hộ, cứu nạn của các đơn vị và địa phương; Phân giao nhiệm vụ cho các đơn vị/địa phương sẵn sàng nhận nhiệm vụ khi có lệnh điều động;
- + Chỉ đạo các ngành, đơn vị liên quan triển khai dự trữ hàng hóa thiết yếu; chủ yếu là mì gói, lương khô, nước uống đóng chai, lương thực xăng dầu... sẵn sàng cung cấp cho các vùng bị chia cắt bởi mưa lớn và ngập lụt kéo dài.
- Thực hiện hoạt động tìm kiếm cứu nạn người, phương tiện bị mất tích, cuốn trôi; cứu chữa người bị thương, hỗ trợ lương thực, thuốc chữa bệnh, nước uống và nhu yếu phẩm khác tại khu vực bị chia cắt, khu vực ngập lụt nghiêm trọng và địa điểm sơ tán.

d. Tổ chức thực hiện

- Ban chỉ huy chỉ đạo các thôn thực hiện rà soát lại các điểm dân cư có sông suối, độ dốc lớn để tổ chức di tản người dân, tài sản người dân ra khỏi vùng có nguy cơ bị lũ, lũ quét cuốn trôi.
- Kiểm tra các vị trí hạ lưu các sông suối để di chuyển người, tài sản ra khỏi vùng ngập lụt để hạn chế thiệt hại do ngập lụt gây ra.
- Phân công lực lượng nắm bắt tình hình; sẵn sàng thực hiện các nhiệm vụ ứng cứu.

4.8. Phòng tránh rét hại, sương muối

- Khi có dự báo, cảnh báo cáo các đợt rét hại, sương muối kéo dài.
- * Về chỉ huy: Ban Chỉ huy chủ động cập nhật các bản tin cảnh báo sớm và tham mưu, ban hành các văn bản chỉ đạo ứng phó với rét hại, sương muối tới các thôn để chủ động phòng tránh.
- Chỉ đạo triển khai Phương án, Kế hoạch phòng, chống, ứng phó với rét hại, sương muối đối với người, vật nuôi, cây trồng và hoạt động sản xuất.
- Bố trí lực lượng, phương tiện để xử lý, khắc phục thiên tai: khăn trương hỗ trợ vật tư, giống cây trồng, vật nuôi cho các hộ dân bị thiệt hại; ổn định sản xuất; hỗ trợ gạo cứu đói cho các hộ bị mất mùa do thiên tai,...
- * Phương án phòng chống rét cho người, đặc biệt lưu ý đối tượng dễ bị tổn thương như người già, trẻ em, người khuyết tật;

- + Cho học sinh nghỉ học;
- + Đảm bảo an toàn cho người già;
- + Kiểm tra, rà soát các hoạt động sưởi ấm;
- * Phương án phòng chống rét các hoạt động sản xuất:
- + Thu hoạch sớm mùa vụ;
- + Tổ chức che chắn, làm chuồng cho gia súc, gia cầm;
- + Bảo đảm nguồn thức ăn cho gia súc;
- + Có biện pháp bảo vệ cây trồng phù hợp;
- + Cơ cấu lại mùa vụ phù hợp.
- + Phương án khắc phục và phục hồi sản xuất sau thiên tai (chuẩn bị đủ cơ sở về giống cây trồng, vật nuôi);
- + Xây dựng kế hoạch dự trữ lương thực, nhu yếu phẩm, thức ăn chăn nuôi; thực hiện các biện pháp tiết kiệm điện, chất đốt để đề phòng hiện tượng rét hại kéo dài;
- * Bố trí lực lượng, phương tiện để xử lý, khắc phục thiên tai: Khẩn trương hỗ trợ vật tư, giống cây trồng, vật nuôi cho các hộ dân bị thiệt hại; ổn định sản xuất; hỗ trợ gạo cứu đói cho các hộ bị mất mùa do thiên tai...
- + Ổn định sản xuất; hỗ trợ gạo cứu đói cho các hộ bị mất mùa do thiên tai,...
- + Hỗ trợ vật tư, giống cây trồng, vật nuôi cho các hộ dân bị thiệt hại;
- Phương án khắc phục và phục hồi sản xuất sau thiên tai (chuẩn bị đủ cơ sở về giống cây trồng, vật nuôi);
- Xây dựng kế hoạch dự trữ lương thực, nhu yếu phẩm, thức ăn chăn nuôi;
- Bố trí lực lượng, phương tiện để xử lý, khắc phục thiên tai.

5. Ứng phó thiên tai

Để sẵn sàng chủ động ứng phó với các tình huống thiên tai có thể xảy ra; ngoài việc triển khai thực hiện đầy đủ các nội dung theo Phương án ứng phó thiên tai theo các cấp độ rủi ro được quy định tại khoản 3, Mục II nêu trên; các thôn tập trung triển khai các hoạt động sơ tán dân ứng phó với các loại hình thiên tai xảy ra. Cụ thể: Phòng, chống thiên tai trong bối cảnh dịch bệnh: là các hoạt động phòng, chống thiên tai trong 03 giai đoạn (Phòng ngừa, ứng phó, khắc phục hậu quả thiên tai) đảm bảo 02 mục tiêu: Giảm thiểu thiệt hại do thiên tai và bảo vệ kết quả phòng, chống dịch trong quá trình triển khai các hoạt động PCTT, đặc biệt tại vùng có nguy cơ dịch hoặc vùng có dịch bệnh.

5.1. Về phòng ngừa

- Trước khi thiên tai xảy ra, Ban Chỉ huy PTDS và các Ban, ngành, Đoàn thể phải có đủ thông tin, dữ liệu về nguy cơ hoặc tình trạng dịch bệnh tại địa phương, dự tính trước những vấn đề, hoạt động có thể gây phát sinh hoặc lây lan dịch bệnh tại địa phương; đảm bảo chủ động phòng ngừa và kịp thời ứng phó nếu phát sinh tình huống xấu nhất.

- Rà soát, phân công nhiệm vụ phối hợp giữa lực lượng PCTT, lực lượng phòng chống dịch bệnh tại địa phương.

- Phối hợp triển khai tiêm Vắc-xin cho lực lượng làm công tác phòng chống thiên tai và người dân thuộc diện sơ tán đối với bão, ngập lụt.

- Rà soát danh sách các hộ gia đình có nhà kiên cố, cập nhật phương án sơ tán dân theo hướng tăng cường sơ tán tại chỗ, hạn chế sơ tán tập trung. Chuẩn bị trang thiết bị, máy móc, cơ sở thuốc, đội ngũ y, bác sĩ... cần thiết để đo thân nhiệt, phân loại các đối tượng để xây dựng phương án sơ tán.

- Sẵn sàng phương án huy động lương thực, thực phẩm, nhu yếu phẩm thiết yếu, hóa chất khử trùng, khẩu trang y tế cho các địa điểm sơ tán dân.

- Lập danh sách các lực lượng phải huy động để ứng phó thiên tai trong trường hợp dịch bệnh diễn biến phức tạp, đặc biệt là lực lượng xung kích phòng, chống thiên tai thôn.

- Thực hiện kiểm tra, đánh giá mức độ an toàn của các trụ sở y tế, cơ sở cách ly tập trung, cơ sở sơ tán tập trung. Tổ chức xây dựng và phê duyệt phương án ứng phó thiên tai cho các địa điểm nêu trên theo quy định.

- Chuẩn bị dụng cụ, trang thiết bị, thuốc men, khẩu trang y tế,...đảm bảo an toàn dịch bệnh trong mùa mưa bão.

5.2. Về ứng phó

- Chủ động theo dõi sát tình hình thiên tai, dịch bệnh; cung cấp thường xuyên, kịp thời, đầy đủ nội dung tin cảnh báo thiên tai, dịch bệnh hoặc nguy cơ dịch bệnh hằng ngày cho các thành viên Ban Chỉ huy PTDS, Ban Chỉ đạo phòng chống dịch bệnh. Đảm bảo mọi đối tượng người dân, đặc biệt đối tượng dễ bị tổn thương đều nhận và hiểu thông tin.

- Tăng cường, chủ động phương án kết nối, chỉ đạo trực tuyến và ứng dụng công nghệ thông tin (email, mạng xã hội facebook, zalo...) phục vụ công tác chỉ huy điều hành ứng phó và thông tin về thiên tai phù hợp với tình hình và điều kiện cụ thể của địa phương.

- Bám sát phương án, kịch bản đã xây dựng để điều hành, chỉ đạo, ra quyết định tại chỗ theo tình hình thiên tai, dịch bệnh.

- Dự trữ đảm bảo số lượng các nhu yếu phẩm, vật tư phòng chống dịch (khẩu trang, nước khử khuẩn), các loại thuốc chữa bệnh, vết thương thông thường, đặc biệt đảm bảo nhu cầu khác biệt nam giới, phụ nữ, trẻ em gái, phụ nữ mang thai, phụ nữ đang nuôi con dưới 12 tháng tuổi và các đối tượng dễ bị tổn thương.

- Kiểm tra an toàn về người, tài sản, an ninh, trật tự tại các điểm sơ tán, tránh trú an toàn, các khu vực điều trị, chăm sóc và khu cách ly người nhiễm bệnh dịch khi thiên tai xảy ra.

5.3 Về khắc phục hậu quả

- Chỉ đạo các lực lượng địa phương tuần tra canh gác chống trộm cắp vật tư, trang thiết bị PCTT, phòng chống dịch bệnh và tài sản của người dân.

- Thu thập, cập nhật thông tin PCTT, thông tin phòng chống dịch bệnh.

- Phun khử khuẩn toàn bộ diện tích, các phòng (bếp, khu vệ sinh) trong điểm tránh trú an toàn; thu gom rác thải sinh hoạt và rác thải y tế; Vệ sinh môi trường khu vực xung quanh điểm tránh trú an toàn.

- Rà soát, kiểm kê số lượng, đánh giá chất lượng các phương tiện, vật tư PCTT, sinh phẩm, vật tư y tế, trang thiết bị phòng chống dịch sau thiên tai để xem xét bổ sung, sửa chữa sẵn sàng cho các đợt thiên tai tiếp theo.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Ủy ban MT TQVN xã

- Phối hợp tuyên truyền các quy định tại Luật phòng, chống thiên tai và Nghị định số 66/2021/NĐ-CP ngày 06/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Phòng, chống thiên tai.

- Tuyên truyền di dời các hộ dân ở vùng có nguy cơ sạt lở di dời sơ tán khi mùa mưa bão xảy ra. Tích cực vận động các đơn vị, cá nhân giúp đỡ nhân dân bị thiệt hại; tổ chức tiếp nhận và phân phối hàng cứu trợ kịp thời cho các gia đình bị thiệt hại do thiên tai gây ra.

2. Ban Chỉ huy PTDS xã

- Phối hợp tổ chức thực hiện phương án ứng phó với thiên tai theo cấp độ rủi ro; hướng dẫn, đôn đốc các thôn rà soát các hộ trong vùng nguy cơ sạt lở để có phương án di dời, sơ tán dân trong mùa mưa.

- Tổ chức trực ban phòng chống thiên tai và hướng dẫn các thôn tổ chức trực ban phòng chống thiên tai, đồng thời đảm bảo các điều kiện về phòng, chống dịch bệnh.

- Huy động lực lượng, phương tiện trên địa bàn tham gia hỗ trợ trong việc tổ chức phòng, chống và khắc phục hậu quả thiên tai.

- Chuẩn bị đầy đủ lương thực, thực phẩm, nhu yếu phẩm nhất là những nơi có khả năng bị chia cắt do bão, lũ, ngập lụt gây ra.

- Tổng hợp thiệt hại và tham mưu đề xuất nhu cầu hỗ trợ của các thôn báo cáo.

- Tổng hợp, đề xuất nhu cầu tập huấn của về công tác phòng, chống thiên tai.

- Thành viên theo nhiệm vụ được phân công thường xuyên bám sát địa bàn theo dõi, chỉ đạo công tác phòng, chống thiên tai – tìm kiếm cứu nạn; tổ chức kiểm tra đôn đốc các thôn về công tác chuẩn bị phòng ngừa, ứng phó trước khi thiên tai xảy ra và công tác khắc phục hậu quả sau thiên tai phù hợp với tình hình thực tế.

3. Ban Chỉ huy Quân sự và Công an xã

- Tham mưu rà soát, xây dựng kế hoạch phòng tránh, ứng phó với các loại thiên tai và hoạt động tìm kiếm cứu nạn, cứu hộ trên địa bàn; đặc biệt là phương án sơ tán nhân dân ra khỏi vùng có nguy cơ bị sạt lở, ngập lụt và ảnh hưởng của bão.

- Chỉ đạo, hướng dẫn lực lượng dân quân phối hợp với lực lượng xung kích phòng, chống thiên tai nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động, đáp ứng yêu cầu thực tiễn đề ra.

- Thường xuyên củng cố, kiện toàn về lực lượng; xây dựng kế hoạch ứng phó khi thiên tai, bão lũ xảy ra, trong đó chú ý đến công tác chằng chống cơ quan làm việc,

công tác đồn tĩa cây xanh, thông tuyến giao thông sau bão, lũ và công tác tổ chức khắc phục hậu quả thiên tai; tổ chức túc trực 24/24 giờ khi có bão, lũ xảy ra và nhận lệnh điều động khi cần thiết.

- Bảo đảm an ninh trật tự và các vấn đề dân sự tại nơi tiếp nhận, vòng trong, vòng ngoài cơ sở cách ly tập trung; chỉ đạo, hướng dẫn Công an thôn triển khai công tác bảo đảm an ninh, an toàn tại các khu cách ly xã.

4. Phòng Kinh tế xã

- Là cơ quan thường trực Ban chỉ huy, tham mưu UBND xã, Ban chỉ huy PTDS xã triển khai thực hiện tốt các phương án, kế hoạch phòng, chống thiên tai.

- Thường xuyên theo dõi tình hình thời tiết, phổ biến, cảnh báo tình hình thời tiết nguy hiểm; khuyến cáo, hướng dẫn người dân chủ động chuyển đổi cây trồng, vật nuôi phù hợp.

- Tham mưu cho Ban chỉ huy PTDS xã chuẩn bị ngân sách để phục vụ công tác phòng chống thiên tai. Tham mưu đề xuất sử dụng kinh phí ngân sách để khắc phục hậu quả do thiên tai gây ra, sớm ổn định sản xuất và đời sống nhân dân; đồng thời tham mưu để hỗ trợ cho người dân vùng ảnh hưởng thiên tai không để người dân bị đói trước, trong và sau mùa lụt, bão.

5. Phòng Văn hoá – Xã hội

- Thường xuyên theo dõi tin tức, tình hình lũ lụt, dự trữ nhu yếu phẩm; rà soát, thống kê, nắm thông tin về hộ dân bị mất nhà cửa, nhà cửa bị hư hỏng nặng không đảm bảo nhu cầu thiết yếu, hộ dân có nguy cơ bị thiếu đói, người bị chết, người bị thương nặng do lũ lụt gây ra trên địa bàn để có phương án tập trung tiềm kiểm, hỗ trợ cứu chữa, kịp thời thăm hỏi, động viên, chia sẻ và thực hiện các chính sách trợ giúp xã hội theo quy định tại Nghị định số 20/2021/NĐ-CP ngày 15/3/2021 của Chính phủ quy định chính sách trợ giúp xã hội đối với đối tượng bảo trợ xã hội trước mắt tập trung thực hiện một số chính sách trợ giúp khẩn cấp cho người dân do ảnh hưởng của mưa, lũ lụt, sạt lở;; tuyệt đối không để người dân bị đói, rét, không có chỗ ở, sớm khắc phục hậu quả để người dân ổn định cuộc sống

- Tiếp tục triển khai chính sách nhà có công, xóa nhà tạm, xây dựng nhà tránh lũ để đảm bảo nhà cửa cho nhân dân trước mùa mưa, bão.

- Tiếp nhận hàng cứu trợ và có kế hoạch hỗ trợ cho các gia đình các nạn nhân bị thiệt hại do lụt bão để họ nhanh chóng ổn định nơi ở, đời sống. Phối hợp với các ban ngành, đoàn thể liên quan và các Trưởng thôn kiểm tra trước khi hỗ trợ đảm bảo công bằng, dân chủ, kịp thời và đúng đối tượng trong và sau mùa lụt, bão.

6. Văn phòng HĐND&UBND xã: Tham mưu, phối hợp thực hiện trong việc tiếp nhận văn bản chỉ đạo, tham mưu chỉ đạo, phát hành văn bản; theo dõi tham mưu chỉ đạo và báo cáo trong quá trình thực hiện PCTT.

7. Trung tâm cung ứng dịch vụ sự nghiệp công

- Thường xuyên kiểm tra hệ thống thông tin liên lạc, tăng cường công tác truyền tin, phổ biến các thông tin dự báo, cảnh báo tình hình thời tiết, thiên tai; công tác phòng, chống dịch bệnh; các chủ trương, chỉ thị, chỉ đạo về công tác PCTT và phòng, chống dịch bệnh kịp thời, chính xác.

- Phối hợp với các cơ quan liên quan tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến cho nhân dân những kiến thức cơ bản về phòng, chống, giảm nhẹ thiên tai trong bối cảnh dịch bệnh.

- Có kế hoạch dự phòng các loại giống cây trồng, vật tư nông nghiệp để khôi phục sản xuất sau thiên tai.

- Tổ chức tốt việc kiểm soát dịch bệnh, tiêm phòng cho gia súc, gia cầm trong mùa mưa lũ.

8. Các Trưởng thôn

- củng cố tổ, đội thanh niên xung kích, khảo sát và lập danh sách các đối tượng có nhà xuống cấp, những hộ già neo đơn, các hộ dân nằm trong vùng bị ngập lụt để di dời đến nơi an toàn khi có chỉ đạo (có danh sách gửi BCH xã).

- Tăng cường công tác thông tin, tuyên truyền cho nhân dân về phòng, chống thiên tai và nâng cao ý thức của người dân trong việc phối hợp cứu hộ, cứu nạn, ứng phó với thiên tai và phòng chống dịch bệnh.

9. Trạm y tế xã

Các Trạm Y tế trên địa bàn căn cứ phạm vi chức năng, địa bàn phụ trách:

- Chủ trì bảo đảm chăm sóc y tế; triển khai thực hiện chặt chẽ quy trình giám sát, xử lý và thực hiện đầy đủ nhiệm vụ chuyên môn theo quy định. Chỉ đạo xử lý chất thải y tế bảo đảm vệ sinh môi trường ở các khu vực cách ly tập trung.

- Thành lập tổ công tác trực tiếp theo dõi, kiểm tra sức khỏe cho nhân dân.

- Phối hợp chặt chẽ với các lực lượng chủ động tham mưu Ban Chỉ đạo phòng, chống dịch triển khai thực hiện tốt công tác phòng, chống dịch bệnh.

- Chuẩn bị đầy đủ trang thiết bị, phương tiện và thuốc y tế dự phòng; tổ chức kiểm tra và bố trí lực lượng phòng chống dịch bệnh cho Nhân dân.

10. Hiệu trưởng Trường học trên địa bàn xã

- Hướng dẫn, chỉ đạo thông tin kịp thời về tình hình dịch bệnh, các biện pháp phòng, chống dịch tới học sinh và giáo viên trong thời gian xảy ra mưa lũ; phối hợp với Trạm y tế thực hiện có hiệu quả các hoạt động phòng chống dịch bệnh.

- Củng cố và duy trì hoạt động tổ xung kích PCTT tại các trường học, có phương án bảo vệ cơ sở vật chất trường học trong mùa mưa bão, tiến hành việc đốn tỉa cây xanh, kiểm tra chằng chống phòng học, nơi làm việc; tổ chức trực ban khi có bão, lũ và hướng dẫn việc phòng tránh lụt, bão trong giáo viên và học sinh.

11. Đối với các Doanh nghiệp, đơn vị quản lý hồ thủy điện(Công ty Thủy điện sông Bung; Công ty Cổ phần Thủy điện ĐakMi)

- Kịp thời thông báo các thông tin về điều tiết lũ của Hồ chứa xuống các khu vực hạ du, dọc bờ sông Thanh, gần lòng hồ Thủy điện (Vinh, Tơ Pơ, Cà Lai, Pà Ong, Pà Dá, Cà Lai).

- Thực hiện đúng quy trình vận hành hồ chứa được cấp có thẩm quyền phê duyệt; kiểm tra tình trạng hoạt động của các hệ thống cảnh báo xả lũ trên địa bàn xã; tăng cường công tác gắn kết thông tin qua mạng Zalo, gmail..

- Phát thông báo điều tiết nước qua đập tràn của ĐakMi trên các phương tiện thông tin đại chúng;

- Tuyên truyền, phổ biến cho toàn thể nhân dân trong khu vực được biết việc mực nước sông sau đập sẽ thường xuyên biến động bất thường, các hoạt động trong lòng sông và trong hành lang thoát lũ sẽ rất nguy hiểm đến tính mạng con người và tài sản nên người dân cần có biện pháp phòng ngừa phù hợp.

- Có phương án hỗ trợ thiệt hại cho nhân dân nếu đề xảy ra bị thiệt hại sau khi điều tiết lũ để khôi phục sản xuất, ổn định đời sống kinh tế của nhân dân.

12. Về kinh phí triển khai phương án: Giao Phòng Kinh tế xã tham mưu thực hiện việc thu, chi trong công tác phòng chống thiên tai đảm bảo theo quy định hiện hành của nhà nước.

Trên đây là nội dung Phương án ứng phó với thiên tai theo các cấp độ rủi ro trên địa bàn xã Bến Giằng năm 2026; yêu cầu các phòng, ban, ngành, đơn vị có liên quan và các Trưởng thôn nghiêm túc triển khai thực hiện./.

motc-11/06/2026 15:14:58-motc-motc-motc